

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN EVS

*EVS SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness*

Số/No.: 144/2026/TB-EVS

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2026

Hanoi, April 8, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**
**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/*Vietnam Stock Exchange*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh Stock Exchange*.

1. Tên tổ chức/*Organization name*: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS (“Công ty”)/*EVS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (“Company”)***

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Ticker/Member code*: EVS/040
- Địa chỉ/*Address*: Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam/*Floor 3, 6, 9 - No. 2A Dai Co Viet, Hai Ba Trung Ward, Hanoi, Vietnam*
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: 024 3772 6699 Fax: 024 3772 6763
- E-mail: congbothongtin@eves.com.vn

- Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Yêu cầu ☐ Khác
Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ On demand ☐ Other

2. Nội dung thông tin công bố/*Content of information disclosure*:

Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2025.

(Nội dung chi tiết vui lòng xem tại tài liệu đã được đính kèm).

EVS Securities Joint Stock Company announces the disclosure of its Annual Report for 2025.

(For detailed information, please refer to the attached document).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/04/2026 tại đường dẫn: <https://www.eves.com.vn/ve-chung-toi/cong-bo-thong-tin/>

3. This information was posted on Company website on April 08, 2026 at this link: <https://www.eves.com.vn/ve-chung-toi/cong-bo-thong-tin/>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided above is true and correct and we take full responsibility before the law for the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Báo cáo thường niên năm 2025.
Annual Report 2025.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ORGANIZATION
REPRESENTATIVE**

**Người được UQ CBTT/Person authorized to
disclose information** ✓

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signed and sealed, stating full name and title)


GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH
Vũ Thị Thanh Hằng



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS



Trụ sở chính: Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3772 6699 - Fax: (84-24) 3772 6763
Website: www.eves.com.vn

Chi nhánh:

Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS - Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Bitexco Nam Long Office Building, Số 63A Đường Võ Văn
Tân, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 6290 6296 - Fax: (84-28) 6290 6399

Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS - Chi nhánh Nguyễn Trãi

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower - Số 19 Đường Nguyễn Trãi, Phường Khương
Đình, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-24) 3772 6699 - Fax: 0243 936 6586

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	6
5. Định hướng phát triển	8
6. Các rủi ro	9
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025.....	12
1. Tổng quan tình hình kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2025	12
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
4. Tình hình tài chính	21
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	28
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	29
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	29
2. Tình hình tài chính	29
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	30
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	31
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	34
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	34
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	34
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty	35
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	36
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	37
1. Hội đồng quản trị.....	37
2. Ủy ban Kiểm toán	54
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc	54
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	56
1. Ý kiến kiểm toán	56
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	58

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS
Tên tiếng Anh:	EVS SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	EVS., JSC
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102121331 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 20/08/2025. Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD cấp lần đầu ngày 29/12/2006, giấy phép điều chỉnh số 209/UBCK-GP ngày 16/03/2009, giấy phép điều chỉnh số 222/UBCK-GP ngày 25/03/2009, giấy phép điều chỉnh số 296/UBCK-CP ngày 21/01/2010, giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK ngày 26/3/2013, giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 10/4/2013, giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK ngày 20/10/2014, giấy phép điều chỉnh số 10/GPĐC-UBCK ngày 20/5/2016, giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC-UBCK ngày 27/03/2018, giấy phép điều chỉnh số 59/GPĐC-UBCK ngày 8/8/2018, giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK ngày 05/4/2019, giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK ngày 28/12/2020, giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC-UBCK ngày 01/04/2021, giấy phép điều chỉnh số 78/GPĐC-UBCK ngày 13/09/2021, giấy phép điều chỉnh số 97/GPĐC-UBCK ngày 29/10/2021, giấy phép điều chỉnh số 111/GPĐC-UBCK ngày 11/11/2022, giấy phép điều chỉnh số 78/GPĐC-UBCK ngày 28/09/2023, giấy phép điều chỉnh số 87/GPĐC-UBCK ngày 07/11/2023, giấy phép điều chỉnh số 83/GPĐC-UBCK ngày 14/11/2024, giấy phép điều chỉnh số 04/GPĐC-UBCK ngày 24/01/2025, giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC-UBCK ngày 05/06/2025, giấy phép điều chỉnh số 61/GPĐC-UBCK ngày 04/08/2025 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
Người đại diện theo pháp luật:	Ông Nguyễn Hải Châu – Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Thanh Hải – Tổng Giám đốc

Vốn điều lệ:	1.648.006.180.000 đồng (Một nghìn sáu trăm bốn mươi tám tỷ không trăm lẻ sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng)
Vốn chủ sở hữu:	1.978.791.470.045 đồng (tại ngày 31/12/2025 theo BCTC năm 2025 đã được kiểm toán)
Địa chỉ:	Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại:	(84 - 24) 3772 6699
Số fax:	(84 - 24) 3772 6763
Website:	www.eves.com.vn
Mã cổ phiếu:	EVS

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS (“Công ty” hoặc “EVS”) tiền thân là Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương, được thành lập và hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 22 tháng 12 năm 2006 và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/12/2006, với vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng). Kể từ đó đến nay, Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS đã liên tục phát triển và trải qua nhiều mốc sự kiện quan trọng:

Năm	Sự kiện
2007	Trở thành thành viên thứ 40 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thành viên thứ 56 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
2009	Vốn điều lệ của EVS tăng từ 50 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng
	Tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
	Công ty chuyển trụ sở chính về số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội
2010	Chi nhánh Sài Gòn chính thức được thành lập và đi vào hoạt động
	Vốn điều lệ của EVS tăng từ 150 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng
	Tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
	Trở thành thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
	Trở thành công ty chứng khoán thứ 13 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến

	Tham gia giao dịch trực tuyến thị trường đăng ký giao dịch (UPCoM)
2011	Được cấp phép cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán ký quỹ
2013	Công ty chuyển trụ sở chính về: Tầng 1 & 7 – Tòa nhà Trung Yên Plaza Lô O17 – Khu đô thị mới Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
2014	Công ty tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng
2016	Công ty chuyển trụ sở chính về: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower - Số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
2018	Công ty đã đổi tên từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest theo Giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27/03/2018, đồng thời thay đổi bộ nhận diện thương hiệu phù hợp với tên mới; Ngày 26/04/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest. Công ty đăng ký giao dịch trên hệ thống UPCoM với phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 01/08/2018; Chi nhánh Bà Triệu chính thức được thành lập và đi vào hoạt động.
2019	Công ty tăng vốn điều lệ từ 600 tỷ đồng lên 600,004 tỷ đồng; Công ty đã đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 26/06/2019.
2021	Trong năm 2021, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ hai lần: từ 600,004 tỷ đồng lên 630,004 tỷ đồng và từ 630,004 tỷ đồng lên 1.030,004 tỷ đồng.
2022	Công ty chuyển trụ sở chính về: Tầng 3, 6, 9 Số 2A, Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Công ty được cấp phép cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán. Chi nhánh Nguyễn Trãi chính thức được thành lập và đi vào hoạt động.
2023	Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn điều lệ lên 1.648.006.180.000 đồng.
2024	Công ty được chấp thuận tư cách thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.
2025	Đóng cửa Chi nhánh Bà Triệu

	Công ty đổi tên từ “Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest” thành “Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS”, gắn với việc thay đổi nhận diện thương hiệu và tái định vị chiến lược
--	--

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường tài chính – chứng khoán tiếp tục có nhiều biến động, Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS tập trung triển khai các giải pháp nhằm củng cố nền tảng hoạt động, nâng cao năng lực quản trị và hướng tới phát triển bền vững. Trong năm, Công ty đã triển khai mạnh mẽ quá trình tái cấu trúc hoạt động một cách toàn diện, bao gồm việc rà soát, đánh giá lại các hoạt động kinh doanh, tích cực xử lý, thu hồi các khoản phải thu tồn đọng và từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn. Bên cạnh đó, Công ty cũng triển khai rà soát và cơ cấu lại nguồn nhân lực nhằm phù hợp với định hướng tái cấu trúc hoạt động, tập trung vào việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị và củng cố nhân sự tại các bộ phận trọng yếu. Đồng thời, việc hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng được chú trọng.

Cũng trong năm 2025, Công ty đã thực hiện điều chỉnh nhận diện thương hiệu và chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS, đánh dấu bước chuyển trong định hướng phát triển và tái định vị thương hiệu trên thị trường.

Kể từ khi thành lập tới nay, Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS luôn từng bước xây dựng nền tảng hoạt động dựa trên định hướng đặt lợi ích khách hàng làm trọng tâm, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực cung cấp các sản phẩm tài chính nhằm củng cố niềm tin của khách hàng trên thị trường. Với thông điệp thương hiệu triển khai từ năm 2026 – “Excellence in Value and Service”, Công ty khẳng định cam kết không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, chuẩn mực dịch vụ và hiệu quả hoạt động nhằm tạo ra giá trị bền vững cho khách hàng, đối tác và cổ đông.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh

EVS đã đăng ký và được phép thực hiện các hoạt động kinh doanh trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cụ thể:

- + Môi giới chứng khoán
- + Tự doanh chứng khoán
- + Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- + Tư vấn đầu tư chứng khoán
- + Ngoài ra, Công ty còn cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Địa bàn kinh doanh

Hội sở:	Tầng 3, 6, 9 Số 2A Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
Chi nhánh Sài Gòn:	Tầng 4, Tòa nhà Bitexco Nam Long Office Building, Số 63A Đường Võ Văn Tần, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
Chi nhánh Nguyễn Trãi:	Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower - Số 19 Đường Nguyễn Trãi, Phường Khương Đình, Thành phố Hà Nội

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị

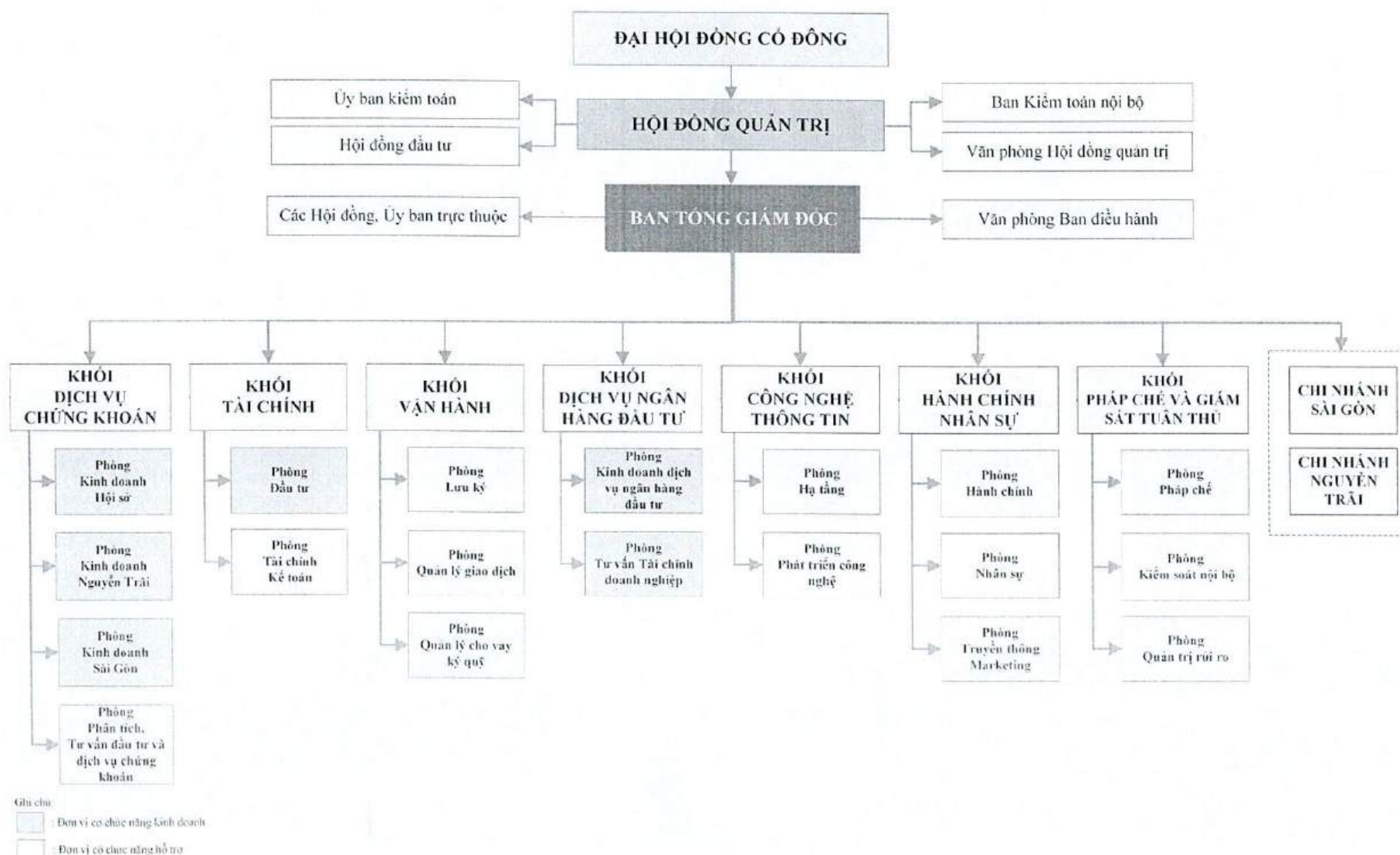
Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Cơ cấu quản lý gồm ba cấp: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị Công ty thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và bổ nhiệm các thành viên của Ủy ban Kiểm toán tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 10/2021/NQ-HĐQT ngày 05/04/2021.

Ngoài ra, để tăng hiệu quả hoạt động trong các công việc thuộc thẩm quyền và mang lại lợi ích tối đa cho Công ty, bên cạnh Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị đã thành lập các Tiểu ban/Hội đồng/Đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị với vai trò là các cơ quan hỗ trợ cho Hội đồng quản trị trong công tác điều hành Công ty, bao gồm: Hội đồng Đầu tư, Ban Kiểm toán nội bộ. Ngoài ra, trong năm, Hội đồng quản trị cũng xem xét, đánh giá lại hoạt động và quyết định giải thể một số đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị theo chi tiết được trình tại Mục 1.b Phần V của Báo cáo này.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty tại thời điểm hiện tại:



Nguồn: EVS

c) **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

5. Định hướng phát triển

a) Mục tiêu, chiến lược phát triển của Công ty

Công ty đặt mục tiêu tiếp tục củng cố vị thế và từng bước trở thành một trong những công ty chứng khoán có năng lực cạnh tranh trên thị trường Việt Nam. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán nhiều biến động và cạnh tranh ngày càng gia tăng, Công ty tập trung triển khai các định hướng chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường năng lực quản trị và xây dựng nền tảng phát triển bền vững trong trung và dài hạn. Để thực hiện mục tiêu này, Công ty tập trung triển khai các giải pháp trọng tâm sau:

- Hoàn thiện việc tái cấu trúc và kiện toàn bộ máy tổ chức, hướng tới mô hình quản trị tinh gọn, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ và văn hóa doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực quản trị;
- Phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi, đặc biệt là hoạt động Môi giới chứng khoán và Dịch vụ Ngân hàng đầu tư, đồng thời mở rộng tệp khách hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ và tăng cường kết nối với hệ sinh thái đối tác chiến lược;
- Tăng cường đầu tư vào hạ tầng công nghệ và hệ thống, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị và cung cấp dịch vụ, qua đó nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động;
- Nâng cao công tác quản trị rủi ro, tuân thủ và minh bạch thông tin, hoàn thiện các quy trình kiểm soát nội bộ, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đồng thời duy trì nguyên tắc hoạt động an toàn, hiệu quả và bền vững trong quá trình phát triển của Công ty.

b) Các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng của Công ty

Công ty cam kết thực hiện các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng theo định hướng phát triển bền vững, gắn kết giữa hoạt động kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, Công ty tập trung vào các nội dung sau:

Xây dựng và thúc đẩy môi trường văn hóa doanh nghiệp văn minh, chuyên nghiệp, có uy tín và trách nhiệm cao

Công ty đặt mục tiêu xây dựng một môi trường làm việc với nền tảng là sự tôn trọng, minh bạch và công bằng. Điều này bao gồm việc thiết lập các quy tắc ứng xử rõ ràng, thúc đẩy sự đa dạng và hòa nhập, và đảm bảo rằng mọi nhân viên đều được đối xử công bằng. Để khuyến khích sự đổi mới và sáng tạo, Công ty đã xây dựng một không gian làm việc mở, nơi ý tưởng được chia sẻ và đánh giá cao cũng như đầu tư vào việc phát triển kỹ năng và kiến thức của nhân viên, giúp họ phát huy tối đa tiềm năng của mình.

Tham gia và liên kết với các đơn vị để tổ chức và triển khai các chương trình từ thiện, khuyến khích phát triển giáo dục, các dự án vì cộng đồng...

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Công ty luôn đề cao trách nhiệm xã hội và tích cực tham gia các chương trình vì cộng đồng. Trong năm 2025, Công ty đã đồng hành cùng các hoạt động thiện nguyện thiết thực như tài trợ xây dựng công trình cầu Pín Pé 2 tại xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, góp phần cải thiện điều kiện đi lại và sinh hoạt của người dân địa phương. Đồng thời, Công ty triển khai chương trình “Trao học bổng – Tiếp sức đến trường” dành cho các sinh viên ngành Y có hoàn cảnh khó khăn, nhằm hỗ trợ và khuyến khích các em tiếp tục theo đuổi con đường học tập và cống hiến cho xã hội.

Thông qua các hoạt động vì cộng đồng, Công ty mong muốn góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn, đồng thời thể hiện cam kết đồng hành bền bỉ cùng sự phát triển của xã hội, đúng với tinh thần trách nhiệm, nhân văn và sẻ chia – những giá trị cốt lõi được EVS gìn giữ trong suốt hành trình phát triển.

6. Các rủi ro

Biết rõ tầm quan trọng của tuân thủ và quản trị rủi ro được nêu tại Quyết định 105/QĐ-UBCK về việc ban hành quy chế hướng dẫn việc thiết lập và vận hành hệ thống quản trị rủi ro cho công ty chứng khoán, EVS đã chủ động phát hiện và quản trị rủi ro các mảng hoạt động của công ty. Điều này giúp EVS hạn chế tối đa những rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra.

Hoạt động quản trị rủi ro (QTRR) tại EVS được thực hiện như sau:



Nhận diện rủi ro	Xác định rõ khẩu vị rủi ro của công ty và khả năng chấp nhận rủi ro bằng cách xây dựng thêm các tiêu chí đo lường từ đó tập trung làm rõ lý do tại sao và khi nào có thể xảy ra rủi ro đó để ngăn chặn một cách triệt để.
Đo lường và phân tích rủi ro	Đánh giá tác động, khả năng ảnh hưởng và tần suất rủi ro có thể xảy ra.
Xác định hạn mức rủi ro	Tần suất rủi ro có thể xảy ra và mức độ trọng yếu
Đánh giá và xử lý	Tùy thuộc vào hậu quả của rủi ro mà xác định nguyên nhân. Đánh giá và chọn các phương pháp xử lý phù hợp. Xây dựng kế hoạch để hành động và phòng ngừa rủi ro.
Giám sát rủi ro	Theo dõi định kỳ và đánh giá hiệu quả biện pháp. Phòng ngừa rủi ro từ các bộ phận nghiệp vụ, bộ phận tuân thủ (pháp chế, quản trị rủi ro).

Báo cáo rủi ro

Báo cáo kết quả trạng thái, tiến độ xử lý rủi ro định kỳ nhằm xây dựng và cải thiện các biện pháp phòng tránh.

a) Rủi ro thị trường

Trong năm 2025, kinh tế thế giới đối đầu với nhiều thách thức khi mà chính sách thương mại của Mỹ thay đổi đột ngột, thuế quan Trump khiến chuỗi cung ứng toàn cầu phải định hình lại. Bên cạnh đó, các bất ổn địa chính trị toàn cầu như chiến tranh Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, căng thẳng Trung Đông giữa Israel-Hamas nổ ra khiến cho chuỗi cung ứng toàn cầu gián đoạn. Trong bối cảnh này, chiến lược thương mại của các cường quốc kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc đang xoay trục theo hướng tăng cường bảo hộ thương mại hơn, đi ngược lại với quá trình toàn cầu hóa.

Năm 2025 đánh dấu sự bứt phá mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam khi mà tăng trưởng GDP Việt Nam đạt mức 8,02% - cao hơn nhiều mức dự báo của nhiều tổ chức quốc tế. Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán Việt Nam cũng đạt mức tăng trưởng tích cực 40,87% trên chỉ số VN-Index, cho thấy sự bứt phá mạnh mẽ của thị trường. Tuy nhiên, nếu nhìn sâu vào trong thị trường thì sẽ thấy rất nhiều khó khăn khi mà tháng 4/2025, chỉ số VN-Index giảm gần 300 điểm về mức hơn 1.000 điểm; trong giai đoạn từ sau tháng 8/2025, thị trường chứng khoán mặc dù vẫn tăng điểm nhưng cổ phiếu trên thị trường đa phần giảm giá khiến tâm lý thị trường chưa thực sự tích cực.

Nghị quyết đầu tư cổ phiếu niêm yết và cho vay ký quỹ

Trước những rủi ro khách quan của thị trường, EVS đã áp dụng nhiều biện pháp nhằm bảo vệ danh mục đầu tư, bao gồm (i) tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững mạnh, thuộc ngành thiết yếu với tiềm năng tăng trưởng ổn định; (ii) nâng cao chất lượng đội ngũ phân tích, theo sát diễn biến thị trường để đưa ra dự báo ngắn hạn chính xác, đánh giá chặt chẽ các yếu tố vĩ mô, chính sách của Chính phủ và thay đổi pháp lý, từ đó kịp thời điều chỉnh chiến lược đầu tư và hoạt động cho vay ký quỹ; (iii) thực hiện quản trị rủi ro chặt chẽ thông qua hệ thống xếp hạng chất lượng tài sản của khách hàng, giúp nhận diện sớm biến động giá cổ phiếu có thể ảnh hưởng đến danh mục cho vay ký quỹ; (iv) chủ động rút ngắn thời gian nắm giữ, tối ưu hóa chi phí nguồn vốn và linh hoạt cơ cấu danh mục khi thị trường xuất hiện dấu hiệu bất ổn, đảm bảo hiệu quả đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận.

Nghị quyết đầu tư kinh doanh trái phiếu

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp năm 2025 đang quay trở lại khi mà tâm lý thận trọng của thị trường sau những đổ vỡ của giai đoạn sau 2022 qua đi, các doanh nghiệp bắt đầu quay trở lại phát hành trái phiếu và Nhà đầu tư tham gia lại thị trường. Tâm lý thị trường hồi phục thể hiện ở phát hành mới tăng trưởng mạnh và thanh khoản trên thị trường thứ cấp được cải thiện. Do đó, EVS đã luôn nâng cao các biện pháp phòng ngừa rủi ro bằng cách nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng về các yếu tố có ảnh hưởng tới thị trường trái phiếu như lãi suất tiền gửi, khả năng trả gốc và lãi trái phiếu của các tổ chức phát hành lớn cũng như tác động từ thị trường quốc tế. Qua đó, đưa ra các quyết định đầu tư trái phiếu cũng như tái cơ cấu kịp thời các khoản trái phiếu có rủi ro cao.

b) **Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng xảy ra chủ yếu từ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: Đầu tư trái phiếu; Đối tác không thanh toán hết nghĩa vụ nợ cho EVS khi đến hạn.

Nghiệp vụ đầu tư cổ phiếu

Đây là nghiệp vụ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ cả yếu tố vĩ mô và tình hình nội tại của doanh nghiệp, dẫn đến sự sụt giảm mạnh của giá cổ phiếu. Vì vậy, doanh nghiệp luôn duy trì việc giám sát chặt chẽ tỷ lệ ký quỹ, đánh giá cẩn trọng chất lượng tài sản thế chấp và kiểm soát hạn mức tín dụng cho từng khách hàng. Bên cạnh đó, EVS cũng thực hiện việc đánh giá lại cổ phiếu hàng tháng hoặc ngay khi có sự kiện phát sinh, nhằm kịp thời cập nhật danh mục đầu tư, chủ động ứng phó với các rủi ro và bảo vệ sự ổn định tài chính của doanh nghiệp.

Cho vay giao dịch ký quỹ

Cho vay giao dịch ký quỹ là hình thức cho vay dựa trên tài sản thế chấp là danh mục cổ phiếu do khách hàng sở hữu, được EVS và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho vay ký quỹ. Rủi ro phát sinh khi EVS không thể thu hồi đủ khoản vay ngay cả sau khi đã xử lý tài sản đảm bảo, hoặc khi cổ phiếu mất thanh khoản, bị đình chỉ hoặc hủy niêm yết, làm gia tăng nguy cơ nợ xấu. Để đảm bảo hoạt động cho vay ký quỹ an toàn, hiệu quả và giảm thiểu rủi ro, EVS áp dụng nhiều biện pháp kiểm soát như (i) đánh giá danh mục cho vay theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo cổ phiếu đáp ứng các tiêu chí về thanh khoản, giá trị, hiệu quả kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp; (ii) thiết lập hạn mức và tỷ lệ cho vay phù hợp với chất lượng từng cổ phiếu, kết hợp đánh giá điểm tín dụng và giá trị tài sản đảm bảo của từng khách hàng; (iii) triển khai hệ thống cảnh báo sớm để kịp thời ứng phó khi thị trường biến động; (iv) thường xuyên báo cáo tình hình giao dịch ký quỹ để Ban Lãnh đạo có cơ sở điều chỉnh chính sách phù hợp với diễn biến thị trường.

Hoạt động đầu tư trái phiếu

Hoạt động đầu tư trái phiếu luôn đi kèm với rủi ro khi tổ chức phát hành không thể thanh toán đúng hạn hoặc xuất hiện các yếu tố tiêu cực khiến trái phiếu mất thanh khoản. Nhận thức rõ điều này, EVS tập trung nguồn lực vào việc thẩm định kỹ lưỡng tình hình tài chính, năng lực pháp lý và mức độ tín nhiệm của tổ chức phát hành trước khi ra quyết định đầu tư, nhằm giảm thiểu rủi ro và đảm bảo an toàn danh mục.

c) **Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản xảy ra khi doanh nghiệp không thể đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đến hạn, bao gồm chi trả nợ hoặc giải ngân vốn vay ký quỹ cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, EVS luôn chủ động kiểm soát và quản lý chặt chẽ dòng tiền, đảm bảo tách bạch giữa tài sản khách hàng và tài sản công ty nhằm duy trì tính minh bạch và an toàn tài chính. Đồng thời, Công ty duy trì nguồn dự trữ thông qua việc giám sát định kỳ hàng tháng hoạt động kinh doanh trái phiếu, do Bộ phận Nguồn vốn đảm trách, nhằm tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật và phòng ngừa nguy cơ mất thanh khoản. Ngoài ra, EVS thường xuyên theo dõi các chỉ số tài chính quan trọng như (i) tỷ lệ tổng nợ/vốn chủ sở hữu (≤ 5) và (ii) tỷ lệ nợ ngắn hạn/tài sản

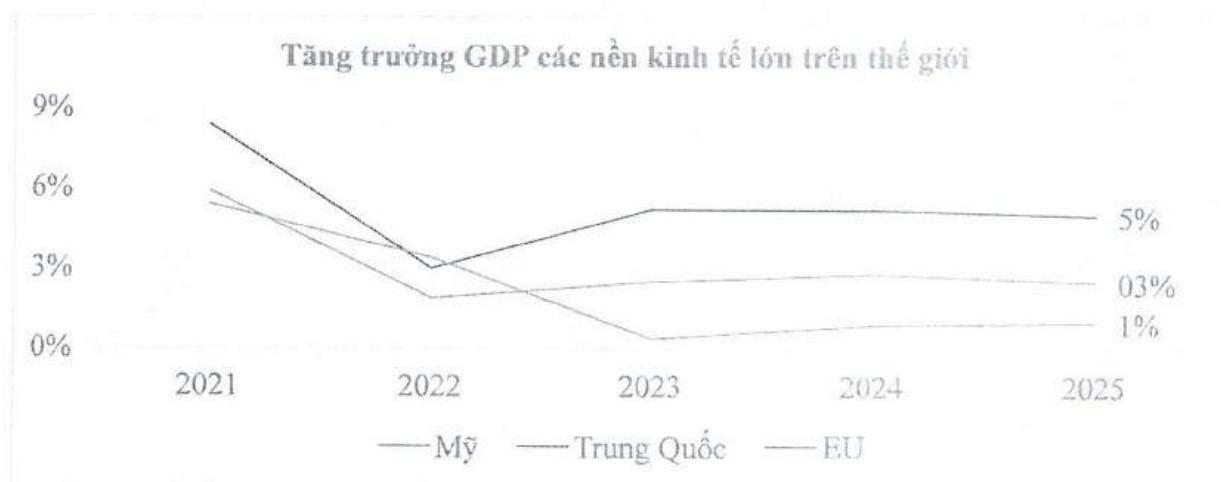
ngắn hạn (≤ 1), đảm bảo tuân thủ giới hạn pháp lý và nâng cao khả năng quản trị rủi ro, hướng tới hoạt động bền vững.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tổng quan tình hình kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2025

a) Kinh tế thế giới:

Năm 2025, kinh tế thế giới đối mặt với cú sốc khiến chuỗi cung ứng toàn cầu có nguy cơ phải tái định hình lại khi mà Mỹ thay đổi chính sách thuế quan, áp đặt mức thuế cao hơn lên hầu hết các nước khiến cho rào cản thương mại trên toàn cầu tăng lên. Động thái này còn khiến chiến tranh thương mại toàn cầu leo thang khi mà nhiều nước trả đũa đòn thuế quan của Mỹ bằng các lệnh áp thuế với hàng hóa Mỹ. Mặc dù, căng thẳng thương mại đã dần lắng xuống, chuỗi cung ứng toàn cầu cũng đã ít nhiều thay đổi, mức thuế trung bình toàn cầu tăng lên và chủ nghĩa bảo hộ thương mại bắt đầu quay trở lại. Giữa bối cảnh đó, tăng trưởng kinh tế toàn cầu vẫn đạt mức 3,2% cho thấy kinh tế toàn cầu vẫn đang thích nghi tốt giữa bối cảnh bất ổn gia tăng.



Nguồn: Investing.com

Chính sách tiền tệ toàn cầu trong năm 2025 bước vào pha nới lỏng khi mà Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã có 3 lần hạ lãi suất trong năm với mức giảm tổng cộng 0,75%, đưa mức lãi suất về mức 3,5-3,75%, nhờ vào đó các Ngân hàng trung ương trên toàn cầu cũng nới lỏng chính sách tiền tệ, như Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cũng đã hạ 0,75% điểm lãi suất, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) thì đã có các động thái hạ lãi suất từ trước giai đoạn 2025 để kích thích nền kinh tế. Dự địa hạ lãi suất toàn cầu trong 2026 vẫn còn, tuy nhiên việc nới lỏng như 2025 sẽ khó có thể mạnh mẽ như năm 2025.

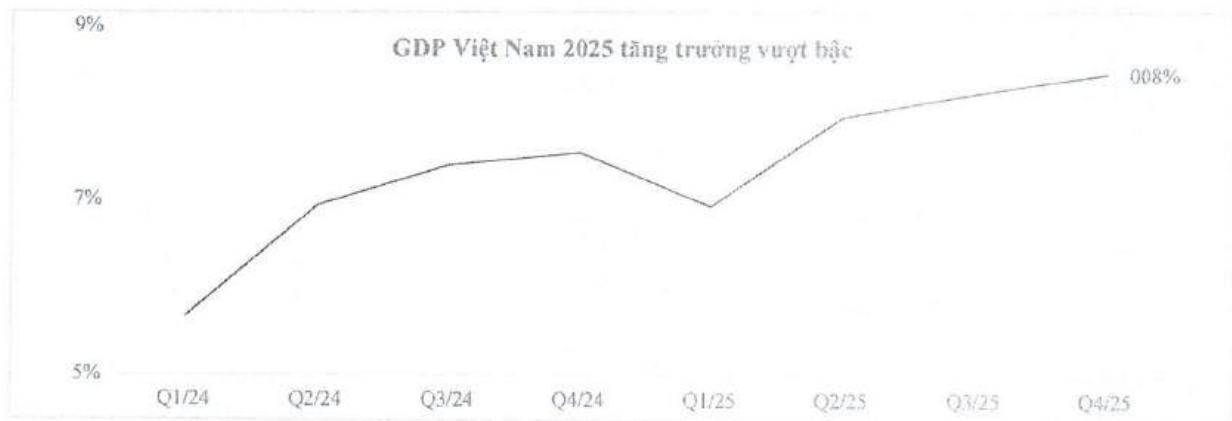
Kinh tế Mỹ trong năm 2025 vẫn đạt mức tăng trưởng GDP 2,5%, mặc dù nhiều dự báo cho rằng Mỹ có thể suy thoái trong 2025. Tuy không gặp phải suy thoái, nền kinh tế Mỹ vẫn đối mặt với các vấn đề như lạm phát chưa hạ nhiệt mạnh, thị trường lao động suy yếu khi mà tỷ lệ thất nghiệp trong tháng 12 đã đạt mức cao 4,6% khiến cho Fed gặp nhiều khó khăn trong việc hạ lãi suất để hỗ trợ thị trường lao động hay giữ lãi suất để kiềm chế lạm phát.

Kinh tế Trung Quốc trong 2025 gặp rất nhiều khó khăn đến từ các vấn đề nội tại của nền kinh tế như thị trường bất động sản đóng băng, cầu tiêu dùng yếu, tỷ lệ lạm phát âm...; đến

những vấn đề quốc tế như việc Mỹ tăng mức áp thuế lên hàng hóa Trung Quốc, tăng cường các lệnh trừng phạt nhằm vào doanh nghiệp Trung Quốc... Tuy vậy, nhờ các chính sách kích cầu của Chính phủ Trung Quốc, tăng trưởng GDP 2025 của Trung Quốc vẫn đạt mức 5%.

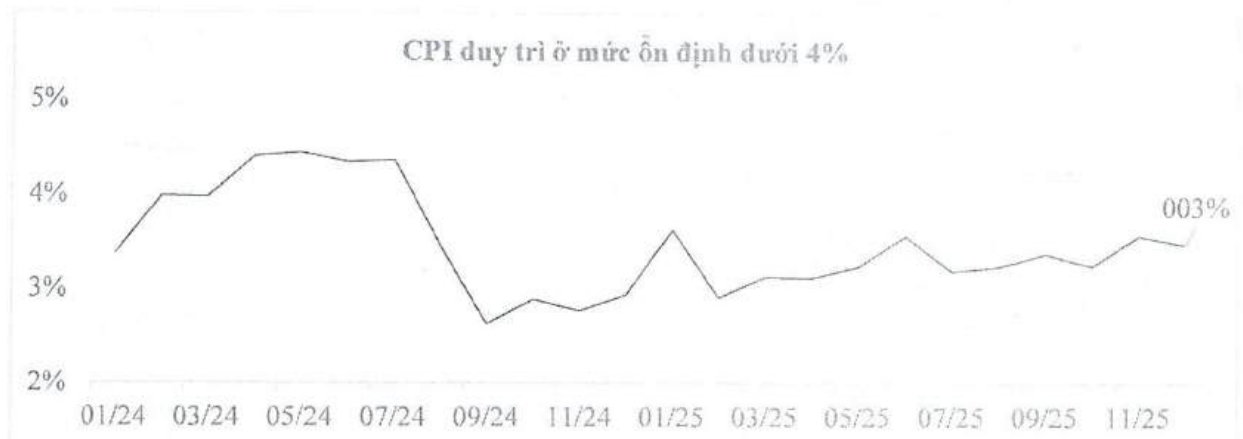
b) Kinh tế Việt Nam:

Kinh tế Việt Nam cho thấy sự vững vàng khi mà trải qua nhiều thách thức trong năm 2025, tăng trưởng GDP cả năm 2025 đạt mức 8,02% vượt dự báo của nhiều tổ chức tài chính quốc tế so với đầu năm. Mức tăng trưởng ấn tượng này đến từ các trụ cột kinh tế của Việt Nam như Sản xuất, Tiêu dùng, Xuất nhập khẩu, Đầu tư công đều tăng trưởng mạnh cùng với các chính sách hỗ trợ kinh tế đến từ Chính phủ Việt Nam.



Nguồn: FiinPro

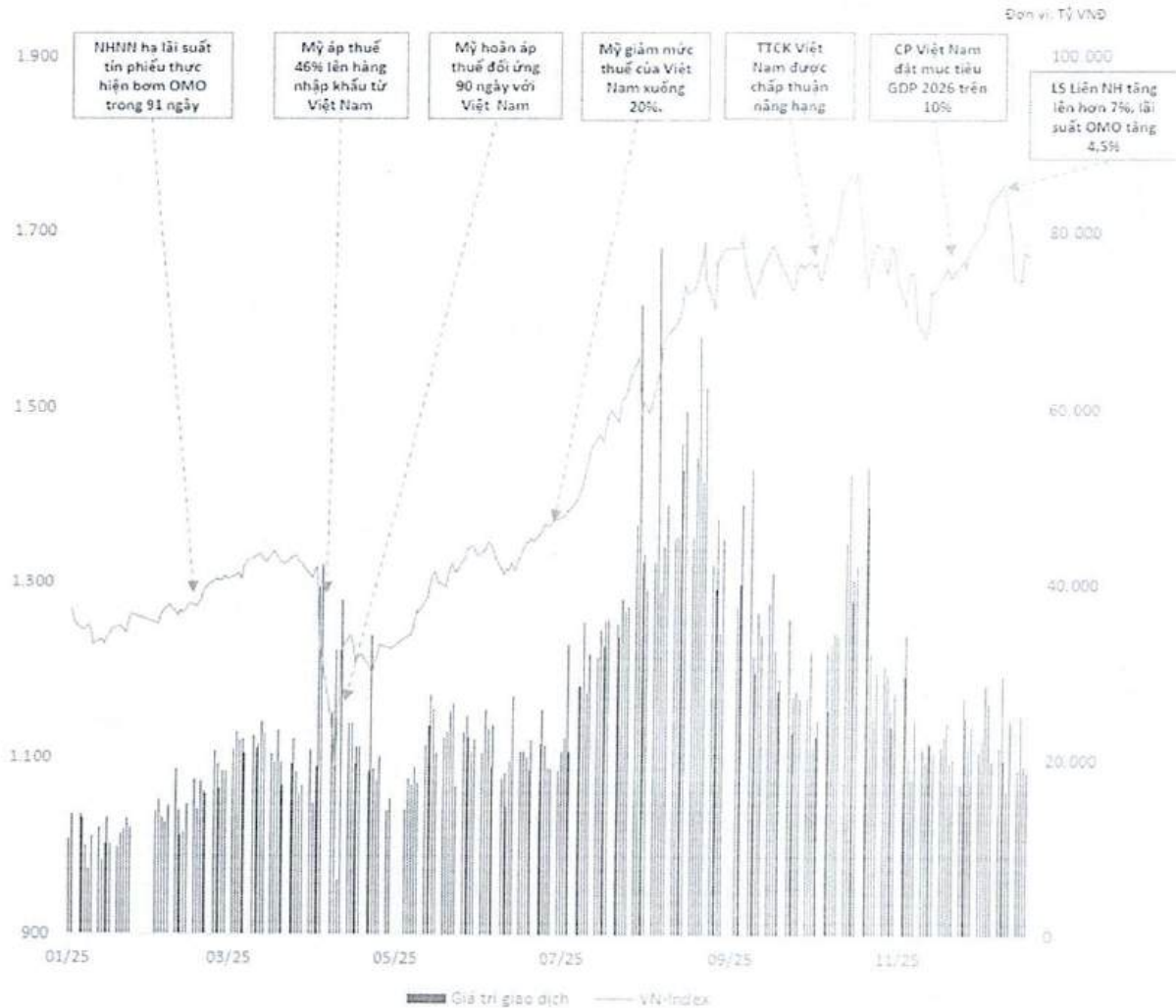
Lạm phát (CPI) trung bình năm 2025 tăng 3,25%, vẫn dưới mức mục tiêu 4 - 4,5% mà Chính phủ đặt ra. Tỷ giá USD/VND trong năm 2025 lại tăng 5% mặc dù Fed đã hạ lãi suất tổng cộng 0,75% trong 2025, điều này một phần đến từ việc nới lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước để hỗ trợ phát triển kinh tế. Do việc tỷ giá tăng mạnh trong 2025, dự địa nới lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước trong giai đoạn 2026 sắp tới là không lớn.



Nguồn: FiinPro

VN-Index trong năm 2025 chứng kiến một pha tăng điểm mạnh khi chỉ số giai đoạn tháng 4/2025 giảm xuống quanh mốc 1.000 điểm sau sự kiện áp thuế toàn cầu của Mỹ, sau đó chỉ số đã bứt phá mạnh mẽ, tạo mức đỉnh lịch sử mới tại vùng gần 1.800 điểm. Chỉ số VN-Index kết

thức năm 2025 đạt 1784,49 điểm, tăng 40,87%, đây là mức tăng điểm ấn tượng trong khi 2025 là một năm đầy biến động của kinh tế, chính trị toàn cầu. Năm 2025, quy mô thị trường chứng khoán tiếp tục mở rộng khi vốn hóa thị trường đạt khoảng 310 tỷ USD, tương đương gần 65% GDP. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức tích cực với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt khoảng 24–25 nghìn tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2024.



c) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Năm 2025 đánh dấu sự tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, VN-Index tăng trưởng tích cực mặc dù vẫn gặp nhiều thách thức. Do trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành tái cấu trúc thành công và điều kiện thị trường thuận lợi nên kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty đều đã vượt mục tiêu đề ra. Cụ thể, tổng doanh thu hoạt động trong năm 2025 đạt 275.935 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế ghi nhận ở mức 12.088 triệu đồng.

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2025	Thực hiện (TH) 2025	TH/KH 2025
1	Doanh thu hoạt động	174.700	275.935	158%
2	Lợi nhuận sau thuế	9.360	12.088	129%

Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh trong năm 2025 so với năm 2024 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu hoạt động	275.935	251.595	9,67%
2	Chi phí hoạt động	198.566	143.355	38,51%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	24.395	10.223	138,63%
4	Chi phí tài chính	31.855	33.105	-3,78%
5	Chi phí quản lý công ty chứng khoán	50.013	63.999	-21,85%
6	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	17.819	21.324	-16,44%
7	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	12.088	17.177	-29,63%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025

Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh của Công ty năm 2025 thay đổi so với năm 2024: Doanh thu hoạt động năm 2025 tăng 9,67% so với số cùng kỳ năm 2024, lợi nhuận sau thuế năm 2025 giảm 29,63% so với số cùng kỳ năm 2024.

Cơ cấu doanh thu hoạt động năm 2025 chủ yếu đến từ lãi phát sinh từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL), lãi từ các khoản cho vay và phải thu, cùng với doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán. Cụ thể, doanh thu từ lãi của các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) trong năm 2025 đạt 237,7 tỷ đồng, tăng 18,14% so với năm 2024, chiếm 86,16% trong tổng doanh thu hoạt động của Công ty năm 2025. Tiếp theo, lãi từ các khoản cho vay và phải thu ghi nhận ở mức 18,9 tỷ đồng, bên cạnh đó, doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán đạt 15,3 tỷ đồng. Phần còn lại bao gồm doanh thu từ dịch vụ lưu ký chứng khoán, doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính, cùng với thu nhập từ các hoạt động khác.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thanh Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty (*)
2	Phạm Hồng Minh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty (*)
3	Lê Minh Khuê	Phó Tổng Giám đốc Công ty (**)
4	Nguyễn Phi Long	Phó Tổng Giám đốc Công ty (***)
5	Vũ Thị Thanh Hằng	Giám đốc Tài chính
6	Nguyễn Thị Bích Hằng	Kế toán trưởng

(*) Ngày 10/01/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Phạm Hồng Minh theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT, đồng thời cùng ngày, bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Hải giữ chức danh Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT, và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo Giấy phép điều chỉnh số 04/GPĐC-UBCK ngày 24/01/2025.

(**) Ngày 24/03/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Lê Minh Khuê theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐQT.

(***) Ngày 08/04/2025, Hội đồng quản trị Công ty đã miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Phi Long theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐQT

✓ **Ông Nguyễn Thanh Hải – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc**

Họ và tên: Nguyễn Thanh Hải

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 23/11/1975

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

✓ **Ông Phạm Hồng Minh – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025; Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 10/01/2025)**

Họ và tên: Phạm Hồng Minh

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 14/09/1971

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính ngân hàng, Cử nhân anh văn

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Không
của Công ty:

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

✓ **Ông Lê Minh Khuê – Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 24/03/2025)**

Họ và tên: Lê Minh Khuê

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/04/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Không
của Công ty:

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

✓ **Ông Nguyễn Phi Long – Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 08/04/2025)**

Họ và tên: Nguyễn Phi Long

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 08/02/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Không
của Công ty:

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

✓ **Bà Vũ Thị Thanh Hằng – Giám đốc Tài chính**

Họ và tên: Vũ Thị Thanh Hằng

Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 20/12/1975
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

✓ **Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Kế toán trưởng**

Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Hằng
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 16/12/1981
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính – ngân hàng

Sở hữu cổ phiếu Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty

+ Sở hữu đại diện theo ủy quyền: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Thay đổi nhân sự chủ chốt trong năm 2025:

- Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Hồng Minh theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT ngày 10/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Hải theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT ngày 10/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty với chức danh Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ông Phạm Hồng Minh và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Hải) theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/01/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Lê Minh Khuê theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Nguyễn Trãi đối với ông Lê Minh Khuê và bổ nhiệm chức danh này đối với bà Vũ Thị Thanh Hằng theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
 - Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Phi Long theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐQT ngày 08/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
 - Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn đối với ông Tạ Minh Anh và bổ nhiệm chức danh này đối với bà Trần Thị Lệ Quyên theo Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐQT ngày 08/04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
 - Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Hồng Minh, ông Nguyễn Thành Chung, ông Trần Đình Cường, ông Hoàng Đôn Hùng và ông Nguyễn Xuân Hà theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
 - Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đình Tuấn theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
 - Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ủy ban Kiểm toán đối với ông Nguyễn Hải Châu và bổ nhiệm chức danh này đối với bà Vũ Hải Anh theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐQT ngày 07/05/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
 - Miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ đối với ông Trần Vũ Hồng Quang và bổ nhiệm chức danh này đối với ông Trần Cao Khánh theo Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐQT ngày 12/05/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.
 - Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Ngô Thanh Tùng và ông Nguyễn Đình Tuấn theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/12/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- c) **Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2025:** 81 người, trong đó số lượng cán bộ nhân viên nghiệp vụ đã có đủ chứng chỉ hành nghề chứng khoán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp là 32 người.
- d) **Chính sách đối với người lao động:**
- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 05 ngày/tuần, nghỉ vào thứ bảy và chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, cán bộ nhân viên có thể làm thêm giờ và được hưởng chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Người lao động được nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm và thai sản theo đúng quy định của Nhà nước và có tối thiểu 12 ngày nghỉ phép/01 năm làm việc tại Công ty.
 - Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho nhân viên sử dụng làm việc và luôn cố gắng tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất cho người lao động. Văn phòng, môi trường làm việc được thiết kế khang trang, ngăn nắp và đảm bảo vệ sinh an toàn.

- Chính sách tuyển dụng: Với phương châm nhân lực là nền tảng quan trọng nhất tạo nên thành công, EVS đã xây dựng một môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp cùng với những chính sách đãi ngộ, đề bạt thỏa đáng để thu hút nhân sự có năng lực cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Người lao động được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người.

- Chính sách đào tạo: Với định hướng chú trọng phát triển nguồn nhân lực, EVS tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng và các khóa đào tạo về chuyên môn do Trung tâm đào tạo thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức. EVS triển khai chính sách hỗ trợ cán bộ nhân viên tham gia các chương trình học tập, bồi dưỡng và tạo điều kiện để cán bộ nhân viên hoàn thiện các chứng chỉ hành nghề chứng khoán theo quy định, đáp ứng yêu cầu công việc và định hướng phát triển nghề nghiệp.
- Chính sách lương thưởng và phúc lợi: Công ty luôn đảm bảo lợi ích cho người lao động về lương, phụ cấp công việc, và các khoản phúc lợi khác cũng như thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp..., tạo điều kiện cho người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Việc trả lương, thưởng cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo Quy chế lương thưởng của Công ty. Người lao động được hưởng lương theo vị trí công việc, hiệu suất công việc và thành tựu đóng góp, cải tiến cho Công ty. Tùy vào mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh và hiệu suất lao động, hàng năm Công ty sẽ có thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và hết năm tài chính,... Ngoài ra, hàng năm Công ty có tổ chức các đợt thăm quan, du lịch hàng năm cho người lao động, mua thẻ bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên Công ty, thăm hỏi chia sẻ và hỗ trợ kịp thời đối với cán bộ nhân viên và người nhà của cán bộ nhân viên khi ốm đau... Những chính sách khen thưởng, phúc lợi đãi ngộ đó giúp người lao động hăng say làm việc và có tinh thần gắn bó lâu dài với Công ty.

e) Thay đổi trong chính sách đối với người lao động trong năm

Bên cạnh việc duy trì các chính sách với người lao động trong Công ty như đã nêu trên, trong năm 2025, Công ty có một số chính sách mới với người lao động như:

- Chính sách đào tạo được chú trọng, tạo điều kiện và hỗ trợ để cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu công việc, phát triển nghề nghiệp.
- Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ nhằm nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên. Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo do các đơn vị khác tổ chức.
- Công ty triển khai các điều chỉnh quan trọng nhằm tăng cường bảo mật dữ liệu cá nhân của người lao động, phù hợp với định hướng chuyển đổi số và yêu cầu tuân thủ theo Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân 2026

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp như một nền tảng phát triển bền vững, gắn kết người lao động và nâng cao hiệu quả tổ chức. Các chương trình nội bộ được triển khai nhằm tăng cường sự đồng thuận, tinh thần hợp tác và môi trường làm việc tích cực.
- Công ty tập trung củng cố và lan tỏa các giá trị cốt lõi: tiên phong, minh bạch và trách nhiệm. Các giá trị này được lồng ghép vào hoạt động quản trị, đánh giá hiệu quả công việc và phát triển nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, các hoạt động truyền thông nội bộ, đào tạo văn hóa và chương trình gắn kết nhân viên được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức và mức độ thấu hiểu về giá trị cốt lõi trong toàn hệ thống.
- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh. Các hệ thống quản lý được số hóa, tích hợp dữ liệu và tự động hóa quy trình, góp phần tối ưu hóa nguồn lực và giảm thiểu chi phí. Bên cạnh đó, công ty tập trung đầu tư hạ tầng công nghệ, ứng dụng các giải pháp số trong quản trị và kinh doanh. Các nền tảng làm việc trực tuyến và công cụ phân tích dữ liệu được triển khai rộng rãi, hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng và chính xác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư: Đã được thuyết minh tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng trưởng 2025 so với 2024 (%)
1	Tổng tài sản	2.347.549	2.466.957	-4,84%
2	Vốn chủ sở hữu	1.978.791	1.967.562	0,57%
3	Vốn điều lệ	1.648.006	1.648.006	0,00%
4	Doanh thu hoạt động	275.935	251.595	9,67%
5	Kết quả hoạt động	19.895	21.359	-6,85%
6	Kết quả hoạt động khác	-2.076	-35	-5.840,79%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	17.819	21.324	-16,43%
8	Lợi nhuận kế toán sau thuế	12.088	17.177	-29,63%
9	Tỷ lệ an toàn vốn (Tỷ lệ vốn khả dụng)	197,38%	215,75%	-8,51%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của EVS

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị tính	Năm 2025	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản lưu động/Nợ ngắn hạn)	lần	6,31	4,82
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản lưu động - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	6,31	4,82
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,15	0,20
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,19	0,25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu hoạt động/Tổng tài sản bình quân)	vòng	0,11	0,10
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu hoạt động	%	4,38%	6,83%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,61%	0,88%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,50%	0,71%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu hoạt động	%	7,21%	8,49%

Nguồn: EVS

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần:	164.800.618 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành:	164.800.618 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	164.800.618 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Thành phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
-----	------------	------------	--------------------------------------	------------------------------

Phân theo tỷ lệ sở hữu				
1	Cổ đông lớn	24.651.560	246.515.600.000	14,96%
2	Cổ đông khác	140.149.058	1.401.490.580.000	85,04%
Tổng		164.800.618	1.648.006.180.000	100,00%
Phân theo cơ cấu nội bộ				
1	Cổ đông tổ chức	14.393.512	143.935.120.000	8,73%
2	Cổ đông cá nhân	150.407.106	1.504.071.060.000	91,27%
Tổng		164.800.618	1.648.006.180.000	100,00%
Phân theo nguồn vốn hình thành				
1	Nhà nước	0	0	0%
2	Cổ đông khác	164.800.618	1.648.006.180.000	100,00%
Tổng		164.800.618	1.648.006.180.000	100,00%
Phân theo địa bàn				
1	Cổ đông trong nước	164.758.598	1.647.585.980.000	99,97%
2	Cổ đông nước ngoài	42.020	420.200.000	0,03%
Tổng		164.800.618	1.648.006.180.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 24/03/2026 do VSDC lập)

- Theo Điều lệ Công ty và văn bản số 1848/UBCK-QLKD ngày 07/04/2022 của UBCKNN xác nhận về việc nhận được đầy đủ tài liệu thông báo về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của EVS, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Quá trình tăng vốn của Công ty:

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Năm 2006 Khi thành lập	50.000.000	50.000.000	Thành lập Công ty	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006. - Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006.
Tháng 12/2008	100.000.000	150.000.000	Phát hành riêng lẻ cho các cổ	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/12/2008.

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
			đồng hiện hữu theo tỷ lệ 1:2	- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 07/NQ-HĐQT ngày 15/12/2008. - Giấy phép điều chỉnh số 209/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/03/2009.
Tháng 9/2009 – Tháng 10/2009	150.000.000	300.000.000	Phát hành riêng lẻ cho các cổ đồng hiện hữu theo tỷ lệ 1:1	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/09/2009. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16B/2009/NQ-HĐQT ngày 03/09/2009. - Giấy phép điều chỉnh số 296/UBCK-CP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/01/2010.
Tháng 08/2014 – Tháng 10/2014	300.000.000	600.000.000	Phát hành riêng lẻ cho các cổ đồng hiện hữu theo tỷ lệ 1:1	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2014. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2014/NQ-HĐQT ngày 19/05/2014. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 12/2014/NQ-HĐQT ngày 28/08/2014. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đồng hiện hữu ngày 03/10/2014. - Giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2014.
Tháng 11/2018 –	4.000	600.004.000	Phát hành ra công chúng cho	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2018.

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Tháng 03/2019			các cổ đồng hiện hữu theo tỷ lệ 3:2	- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 10/2018/NQ-HĐQT ngày 20/08/2018. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/2018/NQ-HĐQT ngày 21/08/2018. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2018/NQ-HĐQT ngày 02/11/2018. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2018/NQ-HĐQT ngày 27/12/2018. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01/2019/NQ-HĐQT ngày 08/01/2019. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2019/NQ-HĐQT ngày 01/03/2019. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 01/03/2019. - Công văn xác nhận kết quả chào bán số 1690/UBCK-QLKD ngày 15/03/2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. - Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/04/2019.
Tháng 07/2021 – Tháng 08/2021	30.000.000	630.004.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021; - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 20/2021/NQ-HĐQT ngày 21/06/2021;

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
			người lao động	- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 31/2021/NQ-HĐQT ngày 16/08/2021; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty số 395/2021/EVS-BC ngày 16/08/2021; - Công văn số 4895/UBCK-QLKD ngày 26/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty; - Giấy phép điều chỉnh số 78/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 13/9/2021.
Tháng 09/2021 – Tháng 10/2021	400.000.000	1.030.004.000	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/2021/NQ-HĐQT ngày 23/08/2021. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 34/2021/NQ-HĐQT ngày 23/08/2021. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 44/2021/NQ-HĐQT ngày 12/10/2021. - Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 480/2021/EVS-BC ngày 12/10/2021.

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				- Công văn số 6311/UBCK-QLKD ngày 15/10/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. - Giấy phép điều chỉnh số 97/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 29/10/2021.
Tháng 06/2023 – Tháng 09/2023	618.002,180	1.648.006.180	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2023/NQ-DHĐCĐ ngày 27/04/2023. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 12/2023/NQ-HĐQT ngày 21/06/2023 - Công văn số 4614/UBCK-QLKD ngày 13/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 17/2023/NQ-HĐQT ngày 17/07/2023 - Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 495/2023/EVS-BC ngày 14/08/2023 - Thông báo số 504/2023/TB-EVS ngày 15/08/2023 về thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết. - Công văn số 5616/UBCK-QLKD ngày 13/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc

Thời gian	Vốn điều lệ Tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Báo cáo số 495/2023/EVS-BC ngày 14/08/2023. - Công văn số 9485/VSDC-DK.NV ngày 06/09/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam về thay đổi giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán bổ sung – mã EVS. - Giấy phép điều chỉnh số 78/GPDC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 28/09/2023.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phần.
- Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm 2025: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 81 người

- Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên EVS năm 2025 là 29,1 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, công ty triển khai các chính sách khen thưởng, phúc lợi cùng với các chương trình chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động giúp người lao động yên tâm làm việc và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Môi trường làm việc đảm bảo về ánh sáng, tiếng ồn, vệ sinh, an toàn phòng cháy chữa cháy...
- Công tác phòng cháy chữa cháy được học và thực hành hàng năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên được tham gia các lớp đào tạo/hội thảo do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán, UBCKNN, VNX, HNX, HSX, VSDC và các tổ chức khác.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tham gia đầy đủ các chương trình ủng hộ, từ thiện của địa phương.

6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: Chưa có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Năm 2025, kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế thế giới nói chung bị tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ bởi chính sách thuế quan toàn cầu. Giá trị thị trường của các cổ phiếu, số lượng nhà đầu tư mở mới tài khoản cũng như dòng tiền vẫn duy trì ở mức thấp. Trước những biến động đó, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty đã đạt như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2025	Thực hiện (TH) 2025	TH/KH 2025
1	Doanh thu hoạt động	174.770	275.935	158%
2	Lợi nhuận sau thuế	9.360	12.088	129%

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-DHĐCĐ ngày 22/04/2025 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty là 2.347,55 tỷ đồng giảm 4,84% so với thời điểm cuối năm 2024. Trong đó, tài sản ngắn hạn là 2.298,09 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2025 giảm 4,62% so với con số 2.409,37 tỷ đồng tại 31/12/2024, chủ yếu do trong năm 2025, Công ty giảm các khoản cho vay. Tài sản dài hạn của Công ty tại ngày 31/12/2025 là 49,46 tỷ đồng, giảm 14,11% so với con số cùng kỳ năm 2024 chủ yếu do chi phí trả trước dài hạn giảm và một số khoản giảm đáng kể khác như tài sản cố định (giảm do khấu hao trong kỳ) và giảm toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tính đến hết năm 2025, tình hình nợ phải trả của Công ty như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	364.155	499.395
1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	310.306	461.211
2	Trái phiếu phát hành ngắn hạn		0
3	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	264	518
4	Phải trả người bán ngắn hạn	29.716	1.803
5	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	958	435
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.077	2.558
7	Phải trả người lao động	0	602
8	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	432	318
9	Chi phí phải trả ngắn hạn	12.394	22.800
10	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.364	1.270
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.645	7.880
II	Vay và nợ dài hạn	4.602	0
1	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	4.602	0
Tổng		368.757	499.395

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị và nâng cao năng lực tổ chức nhằm đáp ứng định hướng phát triển trong giai đoạn mới, cụ thể:

- Thực hiện rà soát, tái cấu trúc theo hướng tinh gọn cơ cấu tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị và tăng cường chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của chiến lược kinh doanh trong bối cảnh thị trường chứng khoán ngày càng cạnh tranh và biến động.
- Tiến hành kiện toàn bộ máy quản lý thông qua việc bổ nhiệm và tuyển dụng các vị trí nhân sự chủ chốt phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của các Khối/Phòng ban, nâng cao hiệu quả điều hành và năng lực triển khai hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định nội bộ; tăng cường công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ; đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như các quy định của cơ quan quản lý nhà nước theo hướng đảm bảo tính an toàn, minh bạch, bền

vững và hiệu quả trong hoạt động của Công ty; đồng thời nâng cao các giải pháp bảo mật và an toàn thông tin.

- Tạo điều kiện hỗ trợ chi phí đào tạo và sắp xếp thời gian làm việc hợp lý để cán bộ nhân viên tham gia các khóa học, hoàn thiện các chứng chỉ hành nghề theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, để nâng cao năng lực chuyên môn và đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ nhằm cập nhật kiến thức chuyên môn, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ và kỹ năng quản lý cho đội ngũ nhân sự, góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ mục tiêu phát triển dài hạn của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2026
1	Vốn điều lệ	1.648.006
2	Doanh thu hoạt động	122.900
3	Lợi nhuận trước thuế	7.424
4	Lợi nhuận sau thuế	5.939

Năm 2026, kinh tế vĩ mô quốc tế được dự báo tiếp tục có nhiều biến động, song kỳ vọng lạm phát sẽ dần hạ nhiệt. Đối với kinh tế trong nước, Chính phủ đưa ra những tín hiệu tích cực về việc duy trì chính sách tài khóa và tiền tệ theo hướng mở rộng, linh hoạt. Tuy nhiên, trước tác động từ tình hình thế giới khiến giá dầu và nguyên liệu đầu vào tăng cao, nền kinh tế Việt Nam sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể.

Công ty đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các nhiệm vụ trọng yếu sau: tiếp tục đẩy mạnh các sản phẩm truyền thống của Công ty như môi giới, tự doanh, hoạt động cho vay, dịch vụ ngân hàng đầu tư; thực hiện cải tiến về cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực quản lý và chất lượng nhân sự.

Cụ thể, các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty như sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị và nâng cao hiệu quả vận hành.

EVS sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ, tăng cường công tác quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ theo các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp và quy định của cơ quan quản lý, cụ thể:

- Nâng cao hiệu quả vận hành thông qua việc tổ chức bộ máy tổ chức tinh gọn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường phối hợp giữa các đơn vị; đồng thời xem xét

việc tiếp tục tái cấu trúc hoạt động các chi nhánh nhằm tối ưu chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Rà soát, chuẩn hóa và tối ưu hóa hệ thống quy trình, quy chế nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tiết kiệm chi phí và tăng tính chuyên nghiệp trong cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng.
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và quản trị rủi ro, thực hiện rà soát định kỳ các quy định nghiệp vụ và hồ sơ lưu trữ, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ của Công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nội bộ và truyền thông bên ngoài nhằm nâng cao hình ảnh, uy tín và nhận diện thương hiệu của Công ty trên thị trường; đồng thời tăng cường quản lý và đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình vận hành và cung cấp dịch vụ.

Thứ hai, tập trung và phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi, nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn

Công ty định hướng tập trung mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mảng kinh doanh trọng tâm như môi giới chứng khoán, dịch vụ ngân hàng đầu tư và các dịch vụ tài chính liên quan. Trên cơ sở đó, EVS sẽ đẩy mạnh phát triển tệp khách hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ, đồng thời tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược nhằm mở rộng hệ sinh thái dịch vụ và nâng cao giá trị cung cấp cho khách hàng, nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn cụ thể:

➤ Hoạt động Môi giới chứng khoán:

- Tiếp tục tập trung đẩy mạnh hoạt động môi giới chứng khoán, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng giá trị các sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng.
- Mở rộng mạng lưới môi giới, phát triển và đa dạng hóa tệp khách hàng cá nhân và tổ chức.
- Tăng cường kết nối và khai thác hệ sinh thái khách hàng thông qua các đối tác chiến lược nhằm mở rộng nguồn khách hàng và cơ hội hợp tác.
- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ đa dạng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu đầu tư ngày càng phong phú của khách hàng.

➤ Hoạt động Nguồn vốn – Đầu tư tự doanh:

- Chủ động theo dõi, bám sát diễn biến thị trường, đánh giá các cơ hội đầu tư phù hợp và đưa ra các quyết định đầu tư linh hoạt nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, tái cơ cấu danh mục đầu tư; đẩy mạnh và tập trung vào hoạt động xử lý, thu hồi các khoản phải thu đã gia hạn nhiều lần theo kế hoạch và thoái các khoản phải thu khác có thanh khoản thấp nhằm cải thiện chất lượng tài sản và tạo nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh trong năm 2026.

- Tăng cường tiếp cận và mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính, ngân hàng và các đối tác chiến lược nhằm đa dạng hóa nguồn huy động vốn cho Công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động nguồn vốn gắn với việc mở rộng quy mô cho vay ký quỹ (margin) trên cơ sở kiểm soát rủi ro phù hợp, qua đó góp phần gia tăng doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty.

➤ **Hoạt động Dịch vụ ngân hàng đầu tư:**

- Tiếp tục đầu tư và phát triển đội ngũ nhân sự cả về số lượng và chất lượng, nâng cao năng lực phân tích đầu tư, thẩm định và đánh giá hiệu quả các cơ hội đầu tư nhằm cung cấp cho khách hàng các dịch vụ tư vấn tài chính chuyên nghiệp và chất lượng cao.
- Tập trung quản lý và triển khai hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Hội sở, đồng thời đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng đầu tư như: tư vấn niêm yết, tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng, tổ chức đại hội đồng cổ đông, tư vấn thoái vốn, tái cấu trúc doanh nghiệp, cổ phần hóa và các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp khác.

Thứ ba, tăng cường đầu tư vào hạ tầng công nghệ và chuyển đổi số.

EVS tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng các giải pháp công nghệ trong quản trị và cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng, tăng cường tính an toàn, bảo mật và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Việc phát triển các nền tảng giao dịch và các công cụ hỗ trợ đầu tư cũng được Công ty chú trọng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư, tập trung chủ yếu vào các các vấn đề như sau:

- Đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định, an toàn và liên tục; tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn thông tin mạng và các tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan quản lý ban hành, hạn chế tối đa rủi ro phát sinh lỗi trong quá trình giao dịch.
- Tăng cường xây dựng và hoàn thiện hệ thống bảo mật, an toàn thông tin, đặc biệt đối với dữ liệu cá nhân của khách hàng và dữ liệu giao dịch; triển khai các biện pháp quản lý, giám sát và bảo vệ dữ liệu theo các yêu cầu, tiêu chuẩn mới của các cơ quan quản lý nhà nước.
- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tiến hệ thống Core, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và số hóa trong hoạt động kinh doanh và quản trị, hướng tới thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, gia tăng tiện ích và nâng cao trải nghiệm cho khách hàng.
- Xây dựng và hoàn thiện các hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ vận hành hệ thống công nghệ thông tin, bao gồm hệ thống phòng cháy chữa cháy tự động, hệ thống điện dự phòng và các giải pháp đảm bảo an toàn vận hành nhằm duy trì hoạt động ổn định, liên tục của hệ thống Core.

Thứ tư, xây dựng thương hiệu và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Trên cơ sở việc tái định vị thương hiệu EVS, Công ty tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm nâng cao hình ảnh và uy tín thương hiệu trên thị trường, hướng tới mục tiêu cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả. EVS cam kết đặt lợi ích

của khách hàng và cổ đông làm trọng tâm, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và chuẩn mực hoạt động theo định hướng “Excellence in Value and Service”.

Với những định hướng trên, Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS kỳ vọng sẽ tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững trong các năm tiếp theo.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ, nhân viên luôn nỗ lực triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Bên cạnh việc tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện để người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển năng lực cá nhân thông qua các chương trình đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ.

Đồng thời, Công ty luôn quan tâm đến đời sống và phúc lợi của người lao động, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì chương trình bảo hiểm sức khỏe dành cho cán bộ, nhân viên nhằm nâng cao chế độ chăm sóc sức khỏe và đảm bảo quyền lợi cho người lao động, qua đó góp phần tăng cường sự gắn kết và ổn định nguồn nhân lực của Công ty.

b) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS tiếp tục khẳng định vai trò của một doanh nghiệp gắn kết trách nhiệm xã hội thông qua nhiều hoạt động thiện nguyện thiết thực, góp phần lan tỏa tinh thần sẻ chia và hỗ trợ cộng đồng. Một số hoạt động tiêu biểu được Công ty triển khai trong năm 2025 gồm:

- Đồng hành xây dựng cầu Pín Pé 2 tại tỉnh Yên Bái: Ngày 25/4/2025, lễ cắt băng khánh thành công trình cầu Pín Pé 2 tại thôn Pín Pé, xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã diễn ra trong không khí trang trọng và xúc động. EVS vinh dự được đồng hành cùng chương trình, góp phần mang đến cây cầu kiên cố, an toàn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của người dân địa phương, đồng thời góp phần kết nối giao thương và mở ra nhiều cơ hội phát triển cho bà con khu vực.
- Triển khai chương trình “Trao học bổng – Tiếp sức đến trường”: Ngày 24/10/2025, EVS tổ chức chương trình trao học bổng dành cho các sinh viên ngành Y có hoàn cảnh khó khăn. Những suất học bổng không chỉ mang ý nghĩa hỗ trợ về mặt vật chất mà còn là nguồn động viên tinh thần, tiếp thêm động lực để các em nỗ lực học tập, nuôi dưỡng ước mơ cống hiến cho cộng đồng và xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a) Môi giới chứng khoán

Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán chiếm 5,54% tổng doanh thu hoạt động năm 2025 (2024: 8,17%). Tính đến 31/12/2025, số lượng khách hàng mở tài khoản giao dịch tại EVS là 14.055 tài khoản, số lượng khách hàng mở tài khoản giao dịch mới trong năm 2025 là 217 tài khoản, giá trị khối lượng giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư thực hiện trong năm 2025 là 11.185 tỷ đồng, giảm 30% so với con số cùng kỳ năm 2024.

b) Phân tích và Tư vấn đầu tư

Những nhận định nhanh chóng và kịp thời trong phiên giao dịch cùng các bản tin chứng khoán hàng ngày đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng, hỗ trợ hiệu quả hoạt động tư vấn đầu tư cho khách hàng cá nhân và tổ chức. EVS đặc biệt chú trọng xây dựng các báo cáo chiến lược hàng tuần, phân tích ngành và mã cổ phiếu với tính thực tiễn cao, đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời để đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng nhóm khách hàng. Trong năm qua, công ty đã tập trung đầu tư mạnh mẽ vào việc phát triển đội ngũ nghiên cứu phân tích chuyên sâu, đồng thời mở rộng và nâng cao chất lượng sản phẩm nghiên cứu, từ đó tối ưu hóa hoạt động tư doanh và tư vấn đầu tư, mang lại giá trị thiết thực cho khách hàng.

c) Hoạt động đầu tư (tự doanh)

Công ty tiến hành tự doanh theo nguyên tắc thận trọng, dựa trên nghiên cứu kỹ về thị trường và doanh nghiệp. Trong năm 2025, lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) đạt 237,7 tỷ đồng tăng 18,14% so với 201,24 tỷ đồng của năm 2024.

d) Hoạt động cung cấp các dịch vụ tài chính

Bên cạnh việc đa dạng hoá và cung cấp linh hoạt các sản phẩm tài chính đáp ứng nhu cầu của khách hàng, EVS tiếp tục chú trọng mở rộng và xây dựng quan hệ hợp tác với các tổ chức và cá nhân để có phương án sử dụng nguồn hiệu quả nhất cho các sản phẩm. Năm 2025, trong bối cảnh thị trường gặp nhiều thách thức, quy mô cho vay hoạt động chứng khoán đến thời điểm 31/12/2025 đạt 92,39 tỷ đồng, giảm 56,16% so với thời điểm cuối năm 2024. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu là 18,7 tỷ đồng, giảm 28,91% so với số cùng kỳ năm 2024 do lãi suất thị trường có xu hướng giảm trong năm 2025.

e) Hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư

Những khó khăn của thị trường chứng khoán trong năm 2025 đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư của Công ty. Kết thúc năm 2025, doanh thu hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư đạt 2,45 tỷ đồng. Trong năm 2025, hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư của EVS tập trung chủ yếu triển khai các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng xây dựng danh mục khách hàng doanh nghiệp với các ngành nghề khác nhau và với các đối tác nước ngoài để mở ra nhiều cơ hội phát triển hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2025, thị trường tài chính chứng khoán tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều yếu tố biến động và mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng gia tăng, đặt ra không ít thách thức đối với hoạt động của các công ty chứng khoán. Trước bối cảnh đó, Ban Tổng Giám đốc

và các cán bộ quản lý đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty và hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, trong đó nổi bật là việc đảm bảo an toàn cho hoạt động kinh doanh của Công ty và tập trung, đẩy mạnh việc tái cấu trúc toàn diện doanh nghiệp.

Theo đó, trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai nhiều giải pháp điều hành linh hoạt nhằm duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh, đồng thời, từng bước củng cố nền tảng hoạt động và nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty. Trọng tâm điều hành tập trung vào việc rà soát và tái cấu trúc các hoạt động kinh doanh, tăng cường công tác quản trị rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, cũng như triển khai các biện pháp xử lý và thu hồi các khoản phải thu tồn đọng nhằm cải thiện chất lượng tài sản và củng cố năng lực tài chính của Công ty.

Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã chú trọng công tác kiểm soát chi phí, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong điều kiện thị trường còn nhiều thách thức. Trong năm 2025, Công ty cũng đã thực hiện các bước quan trọng trong quá trình tái định vị thương hiệu, bao gồm việc đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS, đồng thời, tiến hành rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức và nguồn nhân lực nhằm phù hợp với định hướng tái cấu trúc và phát triển trong giai đoạn mới.

Song song với hoạt động kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong việc hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được triển khai tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như các yêu cầu của cơ quan quản lý.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, góp phần duy trì sự ổn định trong hoạt động của Công ty và từng bước củng cố nền tảng cho sự phát triển trong thời gian tới. Trong giai đoạn tiếp theo, Hội đồng quản trị kỳ vọng Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục phát huy vai trò điều hành, chủ động nắm bắt các cơ hội của thị trường, đẩy mạnh phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường chứng khoán.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Bước sang năm 2026, Hội đồng quản trị định hướng Công ty tiếp tục củng cố nền tảng hoạt động sau quá trình tái cấu trúc, đồng thời, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động trong bối cảnh thị trường chứng khoán ngày càng phát triển và cạnh tranh trong ngành gia tăng. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị xác định một số định hướng trọng tâm như sau:

Củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, tăng cường kiểm soát nội bộ và công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được vận hành minh bạch, an toàn và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như các yêu cầu của cơ quan quản lý.

Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hiệu quả đầu tư: Đẩy mạnh triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, từng bước củng cố và phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, đồng thời, mở rộng tệp khách hàng và nâng cao chất lượng sản

phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Thực hiện chiến lược đầu tư thận trọng, linh hoạt, tăng cường phân tích thị trường, đa dạng hóa danh mục và kiểm soát rủi ro để đảm bảo an toàn, hiệu quả sử dụng vốn.

Tăng cường năng lực tài chính và tối ưu hóa nguồn vốn: Tập trung rà soát cơ cấu tài sản, nâng cao chất lượng tài sản và hiệu quả sử dụng nguồn vốn; từng bước xử lý các khoản phải thu tồn đọng, đồng thời, đa dạng hóa các nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đẩy mạnh đầu tư công nghệ và chuyển đổi số: Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, cải tiến các nền tảng giao dịch và tăng cường các giải pháp bảo mật, an toàn thông tin nhằm đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của thị trường và cơ quan quản lý.

Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao giá trị thương hiệu: Tập trung xây dựng đội ngũ nhân sự có chuyên môn và năng lực cao, đồng thời, tiếp tục triển khai các hoạt động nâng cao hình ảnh và uy tín thương hiệu EVS trên thị trường, tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững trong các năm tiếp theo.

Kiểm soát rủi ro và kiện toàn hệ thống giám sát tuân thủ: Đảm bảo việc lập và gửi báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn; tăng cường giám sát các giao dịch với bên liên quan nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và nâng cao tính minh bạch trong hoạt động.

Với các định hướng nêu trên, Hội đồng quản trị kỳ vọng Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty sẽ tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, linh hoạt trong điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh, qua đó, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động và gia tăng giá trị cho cổ đông và khách hàng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết tính đến ngày 31/12/2025		Chức danh quản lý tại các công ty khác/Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
01	Nguyễn Hải Châu	Chủ tịch HĐQT	8.651.560	5,25%	- TV HĐQT Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ninh. - PCT HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Trí tuệ Việt Nam.
02	Nguyễn Thanh Hải	Thành viên HĐQT	0	0%	- Bổ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.

TT	Họ tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết tính đến ngày 31/12/2025		Chức danh quản lý tại các công ty khác/Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
					- Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn quốc tế IIC. - TV độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa. - Chủ tịch HĐQT của Trung tâm Vi Phụ nữ và Phát triển cộng đồng.
03	Đỗ Thị Hồng Hải	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	- Không
04	Vũ Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT	16.000.000	9,71%	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Trí tuệ Việt Nam.
05	Vũ Hải Anh	Thành viên HĐQT	8.010.400	4,86%	- Không
06	Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	0	0%	- Giám đốc Công ty Cổ phần Truyền thông Vọng Đức. - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 11/12/2025.
07	Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I – Pharbaco. - Bỏ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025. - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 11/12/2025.
08	Phạm Hồng Minh	Thành viên HĐQT	0	0%	- Không. - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.
09	Nguyễn Thành Chung	Thành viên HĐQT	376	0,00023%	- Không - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.

TT	Họ tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết tính đến ngày 31/12/2025		Chức danh quản lý tại các công ty khác/Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
10	Hoàng Đôn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	- Người đại diện theo pháp luật của Công ty Luật TNHH MTV M&A. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tơ Lụa B'Lao. - Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lấp SRE. - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.
11	Trần Đình Cường	Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	- TV HĐQT Công ty Cổ phần Gami Hospitality. - Chủ sở hữu, Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Đầu tư G-Holding. - Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.
12	Nguyễn Xuân Hà	Thành viên HĐQT	0	0%	- TV HĐQT Công ty cổ phần Thương mại và Công nghệ Phú Bình. - CT HĐQT, Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Viện Phát Triển trí tuệ Toàn Diện. - CT HĐQT Công ty Cổ phần Gami Hội An cho tới ngày 29/11/2024, tuy nhiên vẫn giữ chức danh TV HĐQT của Công ty này. - Giám đốc, Người Đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Ký Ước Hội An. - TV HĐQT kiêm Phó TGD Công ty Cổ phần Gami Hospitality. - Cổ đông lớn Công ty Cổ phần Khách sạn Fusion Suites Sài Gòn.

TT	Họ tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết tính đến ngày 31/12/2025		Chức danh quản lý tại các công ty khác/Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
					- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025.

b) Các Tiểu ban/Hội đồng/Đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị:

Để tăng hiệu quả hoạt động trong các công việc thuộc thẩm quyền và mang lại lợi ích tối đa cho Công ty, Hội đồng quản trị đã thành lập Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban/Hội đồng/Đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị với vai trò là các cơ quan hỗ trợ cho Hội đồng quản trị trong công tác điều hành Công ty. Các Tiểu ban/Hội đồng/Đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị và thành viên của từng đơn vị cụ thể trong năm 2025 như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Ủy ban Kiểm toán		
1	Bà Đỗ Thị Hồng Hải	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	
2	Ông Nguyễn Hải Châu	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Miễn nhiệm ngày 07/05/2025
3	Bà Vũ Hải Anh	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 07/05/2025
II	Ban Kiểm toán nội bộ		
1	Ông Trần Cao Khánh	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	
III	Thường trực Hội đồng quản trị		Giải thể ngày 28/04/2025
1	Ông Nguyễn Hải Châu	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Vũ Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT	
3	Ông Phạm Hồng Minh	Thành viên HĐQT	
4	Bà Đỗ Thị Hồng Hải	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Ông Trần Đình Cường	Thành viên HĐQT độc lập	
6	Ông Hoàng Đôn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	
7	Bà Vũ Hải Anh	Thành viên HĐQT	
IV	Hội đồng Đầu tư		
1	Ông Nguyễn Hải Châu	Chủ tịch Hội đồng Đầu tư	

TT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Ông Nguyễn Thanh Hải	Thành viên Hội đồng Đầu tư	
3	Ông Vũ Mạnh Tiến	Thành viên Hội đồng Đầu tư	
I	Ủy ban Tổ chức nhân sự		Giải thể ngày 28/04/2025
1	Ông Nguyễn Hải Châu	Trưởng ban Ủy ban Tổ chức nhân sự	
2	Ông Phạm Hồng Minh	Thành viên Ủy ban Tổ chức nhân sự	
3	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên Ủy ban Tổ chức nhân sự	
4	Bà Vũ Hải Anh	Thành viên Ủy ban Tổ chức nhân sự	
VI	Ủy ban Quản lý rủi ro		Giải thể ngày 28/04/2025
1	Ông Vũ Mạnh Tiến	Trưởng ban Ủy ban Quản lý rủi ro	
2	Bà Đỗ Thị Hồng Hải	Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	
3	Ông Hoàng Đôn Hùng	Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	
4	Bà Ngô Thị Thu Hương	Thư ký Ủy ban Quản lý rủi ro	
VII	Tiểu ban Công nghệ		Giải thể ngày 28/04/2025
1	Ông Nguyễn Hải Châu	Trưởng ban Tiểu ban Công nghệ	
2	Ông Phạm Hồng Minh	Thành viên Tiểu ban Công nghệ	
VIII	Tiểu ban Phát triển kinh doanh		Giải thể ngày 28/04/2025
1	Ông Phạm Hồng Minh	Trưởng ban Tiểu ban Phát triển kinh doanh	
2	Bà Đỗ Thị Hồng Hải	Thành viên Tiểu ban Phát triển kinh doanh	
3	Ông Nguyễn Thành Chung	Thành viên Tiểu ban Phát triển kinh doanh	

Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của các đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị cũng như nhu cầu trong giai đoạn hiện tại của Công ty, ngày 28/04/2025, theo Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐQT, Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất thông qua việc giải thể các đơn vị bao gồm:

- Thường trực Hội đồng quản trị;
- Ủy ban Quản lý rủi ro;
- Ủy ban Tổ chức nhân sự;
- Tiểu ban Công nghệ;

- Tiêu ban Phát triển kinh doanh.

Đồng thời, các nhân sự trực thuộc các đơn vị này cũng chấm dứt nhiệm vụ tại các đơn vị kể từ ngày giải thể.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ. Theo đó, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để xem xét, thảo luận và quyết nghị các vấn đề quan trọng liên quan đến định hướng chiến lược, tổ chức hoạt động và công tác quản trị của Công ty, đồng thời, giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được triển khai hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển đã được thông qua.

Trên cơ sở các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của thị trường chứng khoán, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp quản trị và điều hành phù hợp, qua đó, duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và bảo đảm các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định. Kết quả, trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch đã đề ra.

Tuy nhiên, lợi nhuận của Công ty trong năm 2025 giảm so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm Công ty ưu tiên tập trung nguồn lực cho việc triển khai các chương trình tái cấu trúc toàn diện, bao gồm rà soát và điều chỉnh các hoạt động kinh doanh, xử lý các tồn tại phát sinh trong giai đoạn trước, đồng thời, kiện toàn bộ máy quản trị và điều hành nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Song song với đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo điều chỉnh mô hình quản trị theo hướng tinh gọn, tăng cường phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị, nâng cao hiệu quả phối hợp trong hoạt động điều hành và củng cố hệ thống quản trị rủi ro. Các hoạt động này được triển khai với mục tiêu xây dựng nền tảng quản trị vững chắc, nâng cao năng lực điều hành và tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Với định hướng nêu trên, năm 2025 được xem là năm EVS tập trung vào công tác tái cấu trúc và củng cố nền tảng hoạt động, chuẩn bị cho giai đoạn phát triển ổn định và hiệu quả hơn trong các năm tới, thay vì đặt trọng tâm vào mục tiêu tăng trưởng mạnh về kết quả kinh doanh trong ngắn hạn. Những nỗ lực tái cấu trúc trong năm 2025 được kỳ vọng sẽ tạo lập nền tảng quản trị và năng lực vận hành vững chắc, qua đó, nâng cao hiệu quả hoạt động và thúc đẩy tăng trưởng bền vững cho Công ty trong các giai đoạn tiếp theo.

d) Các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị của Công ty tổ chức 39 cuộc họp, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hải Châu	39/39	100%	
2	Nguyễn Thanh Hải	23/39	59%	Được bổ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025
3	Đỗ Thị Hồng Hải	39/39	100%	
4	Nguyễn Đình Tuấn	22/39	56%	Được bổ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025 Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 11/12/2025
5	Vũ Mạnh Tiến	39/39	100%	
6	Ngô Thanh Tùng	38/39	97%	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 11/12/2025
7	Vũ Hải Anh	39/39	100%	
8	Nguyễn Thành Chung	16/39	41%	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 22/04/2025
9	Trần Đình Cường	16/39	41%	
10	Hoàng Đôn Hùng	16/39	41%	
11	Nguyễn Xuân Hà	16/39	41%	
12	Phạm Hồng Minh	16/39	41%	

e) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01A/2025/N Q-HĐQT	03/01/2025	Thông qua hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và bà Vũ Hải Anh (Thành viên HĐQT)	88,89 %

2	01/2025/NQ -HĐQT	06/01/2025	Thông qua hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	90%
3	02/2025/NQ -HĐQT	07/01/2025	Thông qua việc ban hành “Chính sách rủi ro” và phê duyệt tổng hạn mức rủi ro của Công ty năm 2025	100%
4	03/2025/NQ -HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Hồng Minh	100%
5	04/2025/NQ -HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Hải	100%
6	05/2025/NQ -HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông Phạm Hồng Minh – Tổng Giám đốc	100%
7	06/2025/NQ -HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty	100%
8	07/2025/NQ -HĐQT	23/01/2025	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Ngày chốt DSCĐ: 17/02/2025)	100%
9	08/2025/NQ -HĐQT	20/02/2025	Thông qua chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp và các nội dung khác có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
10	09/2025/NQ -HĐQT	20/02/2025	Thông qua việc đóng cửa Chi nhánh Bà Triệu và miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bà Triệu đối với bà Vũ Thị Thanh Hằng	100%
11	10/2025/NQ -HĐQT	20/02/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm và rút nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán của Chi nhánh Nguyễn Trãi	100%
12	11/2025/NQ -HĐQT	20/02/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm hoặc giảm diện tích thuê và rút nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán của Chi nhánh Sài Gòn	100%

13	11A/2025/N Q-HĐQT	21/02/2025	Thông qua triển khai và thực hiện trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương mua, bán, đầu tư, chuyển nhượng, hợp tác đầu tư, góp vốn và các giao dịch tài sản có giá trị tối đa tới 80% tổng giá trị tài sản và thông qua các giao dịch này giữa Công ty với các bên có liên quan và người nội bộ của Công ty thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ (nếu có)	100%
14	12/2025/NQ -HĐQT	26/02/2025	Thông qua việc hủy ngày đăng ký cuối cùng 17/02/2025 để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và hủy danh sách người sở hữu chứng khoán số V052/2025-EVS/VSDC-ĐK	100%
15	13/2025/NQ -HĐQT	03/03/2025	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Ngày chốt DSCĐ: 24/03/2025)	100%
16	14/2025/NQ -HĐQT	06/03/2025	Thông qua việc thay đổi địa điểm của Chi nhánh Sài Gòn	100%
17	14A/2025/N Q-HĐQT	20/03/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tiến Thành	100%
18	15/2025/NQ -HĐQT	24/03/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Lê Minh Khuê	100%
19	16/2025/NQ -HĐQT	24/03/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Nguyễn Trãi đối với ông Lê Minh Khuê và Thông qua bổ nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Nguyễn Trãi đối với bà Vũ Thị Thanh Hằng	100%
20	17/2025/NQ -HĐQT	01/04/2025	Thông qua thời gian, địa điểm, chương trình và dự thảo tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%

21	18/2025/NQ -HĐQT	08/04/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Phi Long	100%
22	19/2025/NQ -HĐQT	08/04/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn đối với ông Tạ Minh Anh và Thông qua bổ nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn đối với bà Trần Thị Lệ Quyên	100%
23	19A/2025/N Q-HĐQT	23/04/2025	Thông qua việc phân bổ thù lao HĐQT và UBKT hàng tháng trong năm 2025	100%
24	20/2025/NQ -HĐQT	28/04/2025	Thông qua giải thể các đơn vị trực thuộc HĐQT	100%
25	22/2025/NQ -HĐQT	07/05/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Thành viên UBKT đối với ông Nguyễn Hải Châu và Thông qua bổ nhiệm chức vụ Thành viên UBKT đối với bà Vũ Hải Anh	100%
26	23/2025/NQ -HĐQT	12/05/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ đối với ông Trần Vũ Hồng Quang và Thông qua bổ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ đối với ông Trần Cao Khánh	100%
27	24/2025/NQ -HĐQT	30/05/2025	Thông qua hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Công ty - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung Ương I - Pharbaco (PBC)	100%
28	25/2025/NQ -HĐQT	30/05/2025	Thông qua việc điều chỉnh diện tích mặt bằng đối với trụ sở Công ty	100%
29	26/2025/NQ -HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Toàn Xuân Thịnh	100%
30	27/2025/NQ -HĐQT	02/06/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công	100%

			ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ giải trí Việt Media	
31	28/2025/NQ -HĐQT	04/06/2025	Thông qua việc thay đổi tên các Chi nhánh của Công ty	100%
32	29/2025/NQ -HĐQT	30/06/2025	Thông qua chấm dứt hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và người nội bộ - Bà Vũ Hải Anh	100%
33	30/2025/NQ -HĐQT	04/07/2025	Thông qua ban hành “Quy chế quản trị nội bộ Công ty”	100%
34	31/2025/NQ -HĐQT	04/07/2025	Thông qua ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty”	100%
35	32/2025/NQ -HĐQT	16/07/2025	Thông qua phân công nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm trong hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	100%
36	33/2025/NQ -HĐQT	18/07/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Toàn Xuân Thịnh	71,43 %
37	34/2025/NQ -HĐQT	18/07/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tiến Thành	71,43 %
38	35/2025/NQ -HĐQT	30/07/2025	Thông qua Hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và Bà Vũ Hải Anh (Thành viên HĐQT)	100%
39	36/2025/NQ -HĐQT	06/08/2025	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng năm 2025 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
40	37/2025/NQ -HĐQT	19/08/2025	Thông qua Hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và Ông Vũ Mạnh Tiến (Thành viên HĐQT)	100%
41	38/2025/NQ -HĐQT	27/08/2025	Thông qua ban hành “Quy chế quản trị rủi ro” của Công ty	100%

42	39/2025/NQ -HĐQT	14/10/2025	Thông qua phương án nhận cấp hạn mức tín dụng năm 2025 tại Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Điện lực	100%
43	39A/2025/N Q-HĐQT	14/10/2025	Thông qua tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT ngày 20/02/2025 của Hội đồng quản trị	100%
44	39B/2025/N Q-HĐQT	14/10/2025	Thông qua triển khai và trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương xử lý các tài sản bảo đảm của các khoản nợ phải thu đã gia hạn nhiều lần, các giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ	100%
45	40/2025/NQ -HĐQT	22/10/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tiến Thành	100%
46	41/2025/NQ -HĐQT	22/10/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Dịch vụ Giải trí Việt Media	100%
47	42/2025/NQ -HĐQT	22/10/2025	Thông qua việc gia hạn thanh toán đối với nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Toàn Xuân Thịnh	100%
48	43/2025/NQ -HĐQT	23/10/2025	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
49	44/2025/NQ -HĐQT	30/10/2025	Thông qua phương án nhận chuyển nhượng quyền tài sản phát sinh từ việc sở hữu các trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ	100%
50	45/2025/NQ -HĐQT	19/11/2025	Thông qua thời gian, địa điểm, chương trình, dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty	100%

51	46/2025/NQ -HĐQT	19/11/2025	Thông qua việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty	100%
52	47/2025/NQ -HĐQT	18/12/2025	Thông qua ban hành “Quy chế quản trị nội bộ Công ty”	100%
53	48/2025/NQ -HĐQT	18/12/2025	Thông qua ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty”	100%

f) Hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Mặc dù có sự biến động về số lượng thành viên HĐQT, tuy nhiên, trong năm 2025, tại các thời điểm, số lượng thành viên độc lập HĐQT của Công ty đều đảm bảo và phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ EVS, cụ thể như sau:

Trong năm 2025, số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có sự thay đổi theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, tại mọi thời điểm trong năm, số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong UBKT luôn đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

Trước ngày 22/04/2025 (Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 11 thành viên)

STT	Thành viên độc lập HĐQT	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thị Hồng Hải	30/09/2021	
2	Hoàng Đôn Hùng	02/11/2023	22/04/2025
3	Trần Đình Cường	02/11/2023	22/04/2025

Từ ngày 22/04/2025 đến ngày 11/12/2025 (Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 07 thành viên)

STT	Thành viên độc lập HĐQT	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thị Hồng Hải	30/09/2021	
2	Nguyễn Đình Tuấn	22/04/2025	11/12/2025

Từ ngày 11/12/2025 đến ngày 31/12/2025 (Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 05 thành viên)

STT	Thành viên độc lập HĐQT	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thị Hồng Hải	30/09/2021	

Thành viên độc lập HĐQT tham gia UBKT

STT	Thành viên	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Thị Hồng Hải	30/09/2021	

Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ liên quan, trong năm 2025, các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Trong năm, mặc dù cơ cấu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty có sự biến động, tuy nhiên, tại từng thời điểm, các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị vẫn đảm bảo thực hiện tốt vai trò độc lập trong hoạt động quản trị, tích cực tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến khách quan trong quá trình xem xét, thảo luận và thông qua các quyết định quan trọng của Công ty, qua đó góp phần nâng cao chất lượng quản trị và tính minh bạch trong hoạt động.

Trong năm, các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành. Thông qua việc xem xét, đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro và tuân thủ, các Thành viên độc lập đã góp phần đảm bảo các quyết định và hoạt động của Công ty được triển khai phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đồng thời, góp phần hạn chế các xung đột lợi ích và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

g) Hoạt động của các Tiểu ban/Hội đồng/Đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị

➤ Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

- Thực hiện chức năng giám sát và xem xét đối với báo cáo tài chính của Công ty theo quy định; xem xét các thông tin công bố liên quan đến tình hình tài chính của Công ty; đánh giá một cách tổng thể về hệ thống kiểm soát nội bộ và công tác quản lý rủi ro của Công ty trên cơ sở thông tin do Ban Điều hành cung cấp và các báo cáo liên quan.
 - Xem xét, rà soát và đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật đối với các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.
 - Thực hiện giám sát nhằm đánh giá mức độ tuân thủ các quy định của pháp luật, các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và các quy định nội bộ của Công ty trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - Trên cơ sở kết quả giám sát, Ủy ban Kiểm toán đưa ra các ý kiến, kiến nghị đối với Hội đồng quản trị liên quan đến chính sách quản lý rủi ro và các biện pháp xử lý rủi ro phát sinh (nếu có), không thay thế vai trò điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác của Ủy ban Kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- ✓ Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025:

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thị Hồng Hải	3	3/3	100%	
2	Nguyễn Hải Châu	1	1/3	33%	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên UBKT từ 07/05/2025
3	Vũ Hải Anh	1	2/3	67%	Được bổ nhiệm chức vụ Thành viên UBKT từ 07/05/2025

- ✓ Nội dung chi tiết của các cuộc họp Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025 như sau:
- Hoàn thiện tổ chức, hoạt động của Ủy ban Kiểm toán;
 - Xem xét sổ sách kế toán, thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty;
 - Kết quả kiểm tra toàn diện tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và việc tuân thủ pháp luật của Công ty trong năm 2025;
 - Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty năm 2025.

➤ **Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ**

- Xem xét báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ khác;
- Phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu;
- Thực hiện kiểm tra, rà soát việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách, quy trình, quy định nội bộ theo kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Kiểm toán nội bộ về phòng chống rửa tiền theo quy định nội bộ và quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền;
- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động, quản trị của Công ty.

➤ **Hoạt động của Thường trực Hội đồng quản trị**

- Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Theo dõi, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành của Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, khả năng tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác được HĐQT giao/ủy quyền phát sinh trong quá trình hoạt động và báo cáo lại cho HĐQT tại các cuộc họp về các quyết định, phê duyệt liên quan đến các vấn đề trên.

➤ Hoạt động của Hội đồng Đầu tư

- Tham mưu và đưa ra các khuyến nghị cho HĐQT trong việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung định hướng, chiến lược, chính sách đầu tư, các cơ chế hoạt động, quản lý đầu tư, các quy chế, quy trình, quy định... và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động đầu tư phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh tại EVS và chủ trương, chính sách của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật;
 - Đề xuất các cơ hội, phương án đầu tư phù hợp với điều kiện, tình hình của Công ty tại từng thời điểm và trình HĐQT thông qua;
 - Quyết định các khoản đầu tư trong phạm vi ủy quyền/phân công của HĐQT theo Quy chế đầu tư, các văn bản có liên quan của Công ty và quy định của pháp luật;
 - Rà soát, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, cơ chế hoạt động đầu tư của EVS để đưa ra các khuyến nghị, đề xuất với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi;
 - Giám sát, theo dõi việc tuân thủ các quy định, quy trình, chính sách đầu tư của Ban Tổng Giám đốc và các hoạt động đầu tư do Tổng Giám đốc thực hiện;
 - Các hoạt động khác theo phân công của Hội đồng quản trị, quy định của Công ty và pháp luật.
- ✓ Các cuộc họp của Hội đồng Đầu tư trong năm 2025:

STT	Thành viên Hội đồng Đầu tư	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hải Châu	1	1/1	100%	
2	Nguyễn Thanh Hải	1	1/1	100%	
2	Vũ Mạnh Tiến	1	1/1	100%	

➤ Hoạt động của Ủy ban Tổ chức nhân sự

- Tham mưu, đề xuất các thay đổi hoặc điều chỉnh phù hợp với mục tiêu chiến lược và tình hình của Công ty cho Hội đồng quản trị về vấn đề nhân sự và cơ cấu tổ chức;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về chiến lược phát triển và quản trị nguồn nhân lực;
- Tư vấn, hỗ trợ triển khai, giám sát và đánh giá hiệu quả việc thực hiện kế hoạch đào tạo bao gồm: các chương trình đào tạo, chỉ tiêu đào tạo, lịch đào tạo, kinh phí đào tạo.

➤ Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro

- Tham mưu, tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng và duy trì một khuôn khổ quản trị rủi ro toàn diện, bao gồm các nội dung liên quan tới việc ban hành các quy trình, chính sách

quản lý rủi ro liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty;

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo kịp thời về mức độ an toàn vốn của Công ty trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và xây dựng, đề xuất các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu rủi ro một cách chủ động đối với các rủi ro trong ngắn hạn, và dài hạn;
- Xem xét, đánh giá thường xuyên tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành để đưa các khuyến nghị và đề xuất cụ thể đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm tối ưu hóa hiệu quả quản trị rủi ro;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

➤ **Hoạt động của Tiểu ban Công nghệ**

- Tham mưu chiến lược cho HĐQT về định hướng và kế hoạch phát triển công, bao gồm việc đề xuất các về kế hoạch, định mức, định hướng chiến lược phát triển công nghệ nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành và năng lực cạnh tranh trong quản lý hoạt động chứng khoán;
- Phân tích xu hướng công nghệ và đánh giá nhu cầu nội tại để đưa ra các khuyến nghị về việc ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hóa quy trình và cải thiện hiệu suất;
- Nghiên cứu, xây dựng và thẩm định tính khả thi, hiệu quả và rủi ro tiềm ẩn trước khi trình HĐQT ban hành các chính sách liên quan đến vấn đề công nghệ thuộc thẩm quyền HĐQT.

➤ **Hoạt động của Tiểu ban Phát triển kinh doanh**

- Đánh giá và phê duyệt những sửa đổi, điều chỉnh có rủi ro lớn với sản phẩm hiện có và các giao dịch phức tạp có liên quan.
- Tham mưu cho HĐQT để định hướng xây dựng và phát triển các sản phẩm của EVS trong từng giai đoạn nhất định trên cơ sở đánh giá và phân tích xu hướng thị trường, nhu cầu khách hàng, tình hình của Công ty và bối cảnh cạnh tranh;
- Đánh giá và phê duyệt các sản phẩm/chương trình sản phẩm của EVS dựa trên nhu cầu thị trường, doanh thu dự kiến, mức độ rủi ro và chi phí đầu tư liên quan đến từng sản phẩm cụ thể;
- Giám sát quản lý rủi ro sản phẩm trong việc thực hiện các sản phẩm/chương trình sản phẩm đảm bảo những rủi ro liên quan đến sản phẩm được xác định, đánh giá và kiểm soát một cách phù hợp, tuân thủ các chính sách và phê duyệt liên quan;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành thiết lập các khâu kiểm soát và phân định trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan trong công tác phát triển sản phẩm khi cần thiết nhằm tối ưu hóa quy trình, giảm thiểu sai sót và nâng cao hiệu quả phối hợp;

- Đánh giá và phê duyệt những sửa đổi, điều chỉnh có rủi ro lớn với sản phẩm hiện có và các giao dịch phức tạp có liên quan.

Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của các đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị và nhu cầu tổ chức trong giai đoạn hiện tại của Công ty, ngày 28/04/2025, Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất ban hành Nghị quyết số 20/2025/NQ-HDQT thông qua việc giải thể các đơn vị sau:

- Thường trực Hội đồng quản trị;
- Ủy ban Quản lý rủi ro;
- Ủy ban Tổ chức nhân sự;
- Tiểu ban Công nghệ;
- Tiểu ban Phát triển kinh doanh.

Đồng thời, các nhân sự trực thuộc các đơn vị nêu trên cũng chấm dứt thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị kể từ thời điểm giải thể.

h) Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý được khuyến khích tham gia các chương trình đào tạo nhằm nâng cao kiến thức và năng lực quản trị, bao gồm đào tạo hội nhập, kiến thức chứng khoán, quản trị doanh nghiệp, quản lý dự án, nghiệp vụ chuyên môn và các kỹ năng như thuyết trình, bán hàng, chăm sóc khách hàng, quản lý chất lượng dịch vụ, phân tích thị trường và tài chính.

2. Ủy ban Kiểm toán

Như đã được nêu chi tiết tại Điểm g Mục V/1 của Báo cáo thường niên này.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Chế độ lương, thưởng, thù lao của các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng Giám đốc được hưởng lương, thưởng theo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và phù hợp với chính sách lương, thưởng của Công ty, cụ thể Quỹ lương, thưởng, thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025 là 16.084.432.384 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan tới các đối tượng này trong năm 2025:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ, cổ đông lớn/Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Hải Châu	Ông Nguyễn Hải Châu là Chủ tịch HĐQT Công ty	6.503.840	3,95%	8.651.560	5,25%	Mua cổ phiếu (từ ngày 06/05/2025 đến ngày 27/05/2025): 2.147.720 cổ phiếu

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Giao dịch
1	Bà Vũ Hải Anh	Bà Vũ Hải Anh là Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS	Thỏa thuận sử dụng tài sản của bà Vũ Hải Anh (bên thế chấp) để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của CTCP Đầu tư Toàn Xuân Thịnh đối với EVS (bên nhận thế chấp) theo hợp đồng mua bán trái phiếu
2	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	Ông Lê Minh Khuê (Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán EVS) là thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	EVS ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn quản trị cho Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai (DBFC). Giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT): 46.750.000 VND
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I – Pharbaco (“PBC”)	Ông Nguyễn Đình Tuấn (Thành viên độc lập HĐQT Công ty CP Chứng khoán EVS) là Chủ tịch HĐQT tại PBC	EVS ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho PBC Giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT): 100.000.000
4	Bà Vũ Hải Anh	Bà Vũ Hải Anh là Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS	Thỏa thuận sử dụng tài sản của bà Vũ Hải Anh (bên thế chấp) để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của EVS với ông Mai Anh Tiến (bên nhận thế chấp) theo hợp đồng vay
5	Ông Vũ Mạnh Tiến	Ông Vũ Mạnh Tiến là Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS	Thỏa thuận sử dụng tài sản của ông Vũ Mạnh Tiến (bên thế chấp) để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán của EVS với ông Nguyễn Thế Độ (bên nhận thế chấp) theo hợp đồng vay

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán



Số: 190326.001/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS được lập ngày 19 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 46, bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Handwritten signature

Vũ Xuân Biền

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2023-002-1

Ngô Hoàng Hà

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 3999-2023-002-1

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

a) Báo cáo tình hình tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.298.087.722.425	2.409.371.761.105
110	I. Tài sản tài chính		2.296.016.292.341	2.403.226.562.625
111	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	138.223.648.674	108.953.346.950
111.1	1.1 Tiền		138.223.648.674	108.953.346.950
112	2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	5	914.319.864.860	825.915.640.750
114	3. Các khoản cho vay	5	92.390.058.256	210.791.738.976
115	4. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	5	30.310.000.000	30.310.000.000
116	5. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	6	(25.460.285.612)	(8.814.893.936)
117	6. Các khoản phải thu	7	1.144.200.622.703	1.233.361.473.184
117.1	6.1 Phải thu bán các tài sản tài chính		1.144.200.622.703	1.233.361.360.184
117.2	6.2 Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		-	113.000
117.3	6.2.1 Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận		-	113.000
118	7. Trả trước cho người bán	8	2.689.000.000	5.436.028.690
119	8. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	7	1.975.704.277	2.426.236.898
122	9. Các khoản phải thu khác	7	1.680.679.183	58.991.113
129	10. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	9	(4.313.000.000)	(5.212.000.000)
130	II. Tài sản ngắn hạn khác		2.071.430.084	6.145.198.480
131	1. Tạm ứng		20.103.478	3.962.574.264
133	2. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	1.451.374.519	1.517.672.129
134	3. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	11	-	65.000.000
136	4. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	599.952.087	599.952.087
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		49.460.780.740	57.585.427.191
220	I. Tài sản cố định		22.204.398.044	25.929.153.951
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13	15.475.885.635	17.454.864.326
222	- Nguyên giá		41.828.931.671	43.010.768.731
223a	- Giá trị hao mòn lũy kế		(26.353.046.036)	(25.555.904.405)
227	2. Tài sản cố định vô hình	14	6.728.512.409	8.474.289.625
228	- Nguyên giá		25.383.008.497	25.280.008.497
229a	- Giá trị hao mòn lũy kế		(18.656.496.088)	(16.805.718.872)
250	II. Tài sản dài hạn khác		27.256.382.696	31.656.273.240
251	1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	11	2.545.039.400	2.853.090.040
252	2. Chi phí trả trước dài hạn	10	3.847.240.756	7.673.967.715
253	3. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	41.2	-	1.129.215.485
254	4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	15	20.864.102.540	20.000.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>2.347.548.503.165</u>	<u>2.466.957.188.296</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		368.757.033.120	499.394.898.126
310	I. Nợ phải trả ngắn hạn		364.155.122.113	499.394.898.126
311	1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	310.305.633.500	461.210.935.801
312	1.1 Vay ngắn hạn		310.305.633.500	461.210.935.801
318	2. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	17	264.199.776	518.070.657
320	3. Phải trả người bán ngắn hạn	18	29.715.693.552	1.803.107.336
321	4. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		957.900.000	434.500.000
322	5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	1.076.842.851	2.358.490.628
323	6. Phải trả người lao động		-	601.637.868
324	7. Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên		432.422.323	318.388.222
325	8. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	12.393.562.713	22.799.566.166
329	9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	21	1.363.619.222	1.270.165.525
331	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		7.645.248.176	7.880.035.923
340	II. Nợ phải trả dài hạn		4.601.911.007	-
356	1. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	41.2	4.601.911.007	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.978.791.470.045	1.967.562.290.170
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	1.978.791.470.045	1.967.562.290.170
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		1.648.006.180.000	1.648.006.180.000
411.1	1.1 Vốn góp của chủ sở hữu		1.648.006.180.000	1.648.006.180.000
411.1a	a. Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.648.006.180.000	1.648.006.180.000
417	2. Lợi nhuận chưa phân phối		330.785.290.045	319.556.110.170
417.1	2.1 Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		252.476.574.844	326.017.771.915
417.2	2.2 Lợi nhuận chưa thực hiện		78.308.715.201	(6.461.661.745)
440	TỔNG CỘNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		<u>2.347.548.503.165</u>	<u>2.466.957.188.296</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOẢN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOẢN VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT				
006	1. Cổ phiếu đang lưu hành		164.800.618	164.800.618
008	2. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của công ty chứng khoán	23	336.630.450.000	412.267.100.000
009	3. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của công ty chứng khoán	24	2.990.000	1.530.000
010	4. Tài sản tài chính chờ về của công ty chứng khoán	25	20.000.000.000	-
012	5. Tài sản tài chính chưa lưu ký tại VSD của công ty chứng khoán	26	236.380.270.000	209.680.270.000
013	6. Tài sản tài chính được quyền hưởng của công ty chứng khoán	27	380.000.000	280.000
B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG				
021	1. Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của Nhà đầu tư	28	3.409.299.590.000	5.044.932.850.000
021.1	a. Tài sản tài chính giao dịch dự đo chuyển nhượng		2.381.714.690.000	4.115.674.120.000
021.2	b. Tài sản tài chính hạn chế chuyển nhượng		20.000.000	71.291.000.000
021.3	c. Tài sản tài chính giao dịch cầm cố		933.453.300.000	826.078.300.000
021.4	d. Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ		73.012.600.000	5.687.260.000
021.5	e. Tài sản tài chính chờ thanh toán		21.099.000.000	26.202.170.000
022	2. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	29	59.220.950.000	18.136.520.000
022.1	a. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng		59.070.950.000	17.986.520.000
022.4	b. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, phong tỏa, tạm giữ		150.000.000	150.000.000
023	3. Tài sản tài chính chờ về của Nhà đầu tư	30	3.584.990.000	24.719.800.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
026	4. Tiền gửi của khách hàng	31	47.448.284.830	39.405.195.605
027	4.1 Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		38.606.071.730	39.404.195.605
029	4.2 Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		9.441.213.100	-
029.1	a. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư trong nước		9.441.213.100	-
030	4.4 Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán		1.000.000	1.000.000
031	5. Phải trả Nhà đầu tư về tiền giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	32	47.447.284.830	39.404.195.605
031.1	5.1 Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		47.306.526.881	38.972.273.265
031.2	5.2 Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý		140.757.949	431.922.340
035	6. Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	33	1.000.000	1.000.000

Trần Thị Thu Ngân
Người lập

Nguyễn Thị Bích Hằng
Kế toán trưởng

Vũ Thị Thanh Hằng
Giám đốc tài chính

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026

b) Báo cáo kết quả hoạt động

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt, phường Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
01	1.1 Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		237.746.340.331	201.241.424.039
01.1	a. Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	35.a)	15.568.132.816	256.313.509.442
01.2	b. Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL	35.b)	213.343.866.083	64.987.940.406
01.3	c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	35.c)	8.834.341.432	(120.060.025.809)
03	1.2 Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	35.c)	18.876.675.623	26.551.475.189
06	1.3 Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán		15.293.091.979	20.556.069.731
09	1.4 Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		1.526.399.581	1.755.147.279
10	1.5 Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính		2.453.636.363	1.270.827.058
11	1.6 Thu nhập hoạt động khác		38.943.000	220.520.000
20	Cộng doanh thu hoạt động		275.935.086.877	251.595.463.296
II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG				
21	2.1 Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)		150.343.421.313	87.252.709.518
21.1	a. Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL	35.a)	27.501.058.669	2.529.375.000
21.2	b. Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL	35.b)	122.842.362.644	84.723.334.518
24	2.2 Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay		15.746.391.676	702.642.300
26	2.3 Chi phí hoạt động tự doanh		950.746.437	2.793.994.342
27	2.4 Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán		20.125.538.934	31.635.578.032
30	2.5 Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán		1.546.340.572	1.873.070.660
31	2.6 Chi phí hoạt động tư vấn tài chính		4.437.702.982	5.890.427.647
32	2.7 Chi phí các dịch vụ khác	36	5.416.631.451	13.206.656.005
40	Cộng chi phí hoạt động		198.566.773.365	143.355.078.504

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt, phường Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
	III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	37		
42	3.1 Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngắn hạn không cố định		2.516.113.305	500.492.487
44	3.2 Doanh thu khác về đầu tư		21.879.262.519	9.722.646.889
50	Cộng doanh thu hoạt động tài chính		24.395.375.824	10.223.139.376
	IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH	38		
52	4.1 Chi phí lãi vay		31.855.375.951	33.105.534.076
60	Cộng chi phí tài chính		31.855.375.951	33.105.534.076
62	V. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	39	50.013.520.681	63.999.407.123
70	VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG		19.894.792.704	21.358.582.969
	VII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC			
71	7.1 Thu nhập khác		855.458.892	41.783.610
72	7.2 Chi phí khác	40	2.931.093.474	76.722.279
80	Cộng kết quả hoạt động khác		(2.075.634.582)	(34.938.669)
90	VIII. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ		17.819.158.122	21.323.644.300
91	8.1 Lợi nhuận đã thực hiện		(72.682.345.317)	41.059.038.412
92	8.2 Lợi nhuận chưa thực hiện		90.501.503.439	(19.735.394.112)
100	IX. CHI PHÍ THUẾ TNDN	41	5.731.126.493	4.146.609.213
100.1	9.1 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	41.1	-	8.093.688.035
100.2	9.2 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	41.2	5.731.126.493	(3.947.078.822)
200	X. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN		12.088.031.629	17.177.035.087
500	XI. THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHÓ THỐNG			
501	11.1 Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	42		104

Trần Thị Thu Ngân
Người lập

Nguyễn Thị Bích Hằng
Kế toán trưởng

Vũ Thị Thanh Hằng
Giám đốc tài chính
Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026



c) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOẢN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2025

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
	1. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
01	1. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp		17.819.158.122	21.323.644.300
02	2. Điều chỉnh cho các khoản		50.871.221.352	39.024.135.686
03	- Khấu hao tài sản cố định		5.809.486.587	5.741.815.434
04	- Các khoản dự phòng		15.746.391.676	702.642.300
06	- Chi phí lãi vay		31.855.375.951	33.105.534.076
07	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.540.032.862)	(525.856.124)
10	3. Tăng các chi phí phi tiền tệ		122.842.362.644	84.723.334.518
11	- Lỗ đánh giá giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL		122.842.362.644	84.723.334.518
18	4. Giảm các doanh thu phi tiền tệ		(213.343.866.083)	(64.987.940.406)
19	- Lãi đánh giá lại giá trị các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL		(213.343.866.083)	(64.987.940.406)
30	5. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		201.531.425.808	(185.082.180.922)
31	- Tăng (giảm) tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ FVTPL		2.097.279.329	763.102.783.684
33	- Tăng (giảm) các khoản cho vay		118.401.680.720	(52.550.700.453)
35	- (-) Tăng, (+) giảm phải thu bán các tài sản tài chính		89.160.737.481	(1.026.618.027.145)
36	- (-) Tăng, (+) giảm phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính		113.000	175.581.938.787
37	- (-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp		973.932.621	(998.042.442)
39	- (-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu khác		(1.621.688.070)	(55.184.594)
40	- Tăng (giảm) các tài sản khác		3.078.368.246	(2.697.637.818)
41	- Tăng (giảm) chi phí phải trả (không bao gồm chi phí lãi vay)		(9.742.395.538)	4.622.226.298
42	- Tăng (giảm) chi phí trả trước		3.893.024.569	921.999.487
43	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		-	(14.812.048.066)
44	- Lãi vay đã trả		(32.518.983.866)	(27.035.374.168)
45	- Tăng, (giảm) phải trả cho người bán		30.659.614.906	(142.808.079)
46	- Tăng, (giảm) các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên		114.034.101	86.147.200
47	- Tăng, (giảm) thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN)		(1.481.647.777)	(366.882.302)
48	- Tăng, (giảm) phải trả người lao động		(601.637.868)	(4.109.330)
50	- Tăng, (giảm) phải trả, phải nộp khác		(160.417.184)	(104.708.135)
51	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	499.105.108
52	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(720.588.862)	(4.510.858.954)
60	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		179.720.301.843	(104.999.006.824)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2025

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
	II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
61	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư và các tài sản khác		(2.916.270.015)	(2.043.481.828)
62	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT và các tài sản khác		855.458.892	25.363.637
65	3. Tiền thu về cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn		2.516.113.305	500.492.487
70	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		455.302.182	(1.517.625.704)
	III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
73	1. Tiền vay gốc		1.238.663.450.183	1.999.282.238.923
73.2	1.1. Tiền vay khác		1.238.663.450.183	1.999.282.238.923
74	2. Tiền chi trả nợ gốc vay		(1.389.568.752.484)	(1.904.268.420.395)
74.3	2.1. Tiền chi trả gốc nợ vay khác		(1.389.568.752.484)	(1.904.268.420.395)
80	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(150.905.302.301)	95.013.818.528
90	IV. Tăng (giảm) tiền thuần trong năm		29.270.301.724	(11.502.814.000)
101	V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		108.953.346.950	120.456.160.950
101.1	- Tiền		108.953.346.950	120.456.160.950
103	VI. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	138.223.648.674	108.953.346.950
103.1	- Tiền		138.223.648.674	108.953.346.950

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

PHÂN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
	I. Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng			
01	1. Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng		5.990.174.781.350	7.953.287.147.017
02	2. Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng		(5.218.549.637.240)	(7.786.606.694.207)
07	3. Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		7.611.227.364.884	11.553.519.609.799
08	4. Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng		(8.374.809.419.767)	(11.834.816.964.541)
14	5. Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán		47.588.787.763	34.670.516.718
15	6. Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán		(47.588.787.763)	(34.670.516.718)
20	Tăng/giảm tiền thuần trong năm		8.043.089.227	(114.616.901.932)
30	II. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng		39.405.195.603	154.022.097.537
31	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:		39.405.195.603	154.022.097.537
32	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý		39.404.195.603	65.279.279.037
34	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		-	88.741.818.500
35	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		1.000.000	1.000.000
40	III. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng	31	47.448.284.830	39.405.195.605
41	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:		47.448.284.830	39.405.195.605
42	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức công ty chứng khoán quản lý		38.006.071.730	39.404.195.605
44	- Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán		9.441.213.100	-
45	- Tiền gửi của Tổ chức phát hành		1.000.000	1.000.000

Trần Thị Thu Ngân
Người lập

Nguyễn Thị Bích Hằng
Kế toán trưởng

Vũ Thị Thanh Hằng
Giám đốc tài chính

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026

d) Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS

Tầng 3, 6, 9, Số 2A phố Đại Cồ Việt, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội,
Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Năm 2025

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu năm		Số tăng/giảm				Số dư cuối năm	
		01/01/2024	01/01/2025	Năm 2024		Năm 2025		31/12/2024	31/12/2025
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
				VND	VND	VND	VND		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		1.648.006.180.000	1.648.006.180.000	-	-	-	-	1.648.006.180.000	1.648.006.180.000
1.1 Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.648.006.180.000	1.648.006.180.000	-	-	-	-	1.648.006.180.000	1.648.006.180.000
2. Lợi nhuận chưa phân phối		304.044.725.536	319.556.110.170	17.177.035.087	1.665.650.453	12.088.031.629	858.851.754	319.556.110.170	330.785.290.045
2.1 Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện		294.718.071.991	326.017.771.915	32.965.350.377	1.665.650.453	(72.682.345.317)	858.851.754	326.017.771.915	252.476.574.844
2.2 Lợi nhuận chưa thực hiện		9.326.653.545	(6.461.661.745)	(15.788.315.290)	-	84.770.376.946	-	(6.461.661.745)	78.308.715.201
TỔNG CỘNG		1.952.050.905.536	1.967.562.290.170	17.177.035.087	1.665.650.453	12.088.031.629	858.851.754	1.967.562.290.170	1.978.791.470.045

Trần Thị Thu Ngân
Người lập

Nguyễn Thị Bích Hằng
Kế toán trưởng

Và Thị Thanh Hằng
Giám đốc tài chính

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026

e) Thuyết minh Báo cáo tài chính: Chi tiết theo Báo cáo tài chính đính kèm.

Hà Nội, ngày .08. tháng 04. năm 2026 ✓

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVS
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT ✓



TỔNG GIÁM ĐỐC ✓

Nguyễn Thanh Hải

★
5